

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH — GIẤY NÓI SỰ.

GIÁ BẢO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$ — 6 tháng: 3\$50

Ông Nguyễn-văn-Vinh thường nấp sau lưng hai ông Lược và Luận mà hành động, không mấy khi chịu ra mặt.



Trở lại

NGUYỄN VĂN VINH: — TÔI KHÔNG CÓ Ở ĐÂY!

NGƯỜI NHỎ ĐEN VÀ VIỆC

ÔNG DƯƠNG CỤ TÂM

ONG Dương cụ Tâm là một viên tri huyện trẻ tuổi, đã có học chữ tây.

Muốn chứng thực rằng mình là một người có bộ óc mới, vừa đi ông ta làm một tờ sức như sau:

« Báo-dại thập niên, lam nguyệt, nhị thập tứ nhật,

Đan-phương huyện quan sức thầy chánh tổng Đắc sở cứ nay:

Cứ từ tên Nguyễn bá Tề, xã Đắc sở, thừa tên Bùi-dắc-Gi để mà bố ở gần mà

tổ họ, chúng sợ không được yên xin xét:

Bản chức đã sức thầy chánh tổng thân đến nơi khám xét cứ đệ trình biên

bản khám, thời tên Bùi viết Gi mới để một ngôi mà ở gần ngôi mà tổ họ từ tên

Tề, CÓ NHẸ KHÔNG ĐƯỢC YÊN THỰC.

Vậy thầy chuyên sức lý dịch xã Đắc

sở truyền bảo tên Gi phải đem ngay ngôi

mả bố nó chôn chỗ khác, không được

để đấy nữa, nếu không tuân hành ngay

sẽ có lỗi.

Số 417 — Tư sức-chiều — Thượng

khân ».

Thượng khan! Làm gì mà ông Tâm

vội vàng lắm vậy. Nếu ông Bùi viết Gi

để mả phạm vào luật, thì ông là ông

chánh án tòa sơ cấp, ông phải lên án

cho đúng luật chứ! Mà nếu ông không

biết làm cho đúng luật, thì làm tri

huyện làm quái gì, đi về làm thầy địa-

lý còn có thú vị hơn.

Mà ông làm thầy địa-lý thì đúng lắm.

Là vì ông thấy ông Gi để mả bố bên

mả tổ của ông Tề, ông biết đoán ngay

rằng: có lẽ không yên thực. Y chùng

ông nghĩ rằng chức trách của ông

không những phải giữ gìn bình an,

trật tự cho dân sống, mà lại phải giữ

gìn bình an, trật tự cho dân chết nữa.

Nhưng nếu vậy thì ông phải xuống

âm phủ mà xem cụ tổ ông Tề có bình an

không đã, chứ cứ nói mơ hồ là không

yên sao được. Thì mời ông xuống

dưới ấy cho, mời ông xuống ngay cho,

thượng khan!



NGỌC QUỲNH

TỪ. — Mời cụ soi cơm.

LY TOÉT. — Nhận lời chào của anh thì bỏ mẹ chứ còn gì.

Sau một cuộc điều tra kỹ lưỡng của ông Công Sứ, thì ra số tiền ân giảm đó, « quan lớn Phạm-ngọc-Bích » ngại không để vào quỹ nhà nước, ngài lại để vào túi áo ngài. Ý chùng ngài quên hay lắm đấy.

Thời thì ở quỹ nhà nước, hay ở túi áo ngài, hay nói cho cùng nữa ở túi áo bàn dân, số tiền ân giảm — nghe đầu hai nghìn bạc — cũng đến đem tiêu đi là hết. Vậy thì thôi, quan lớn ngài tiêu cũng vậy, dân huyện Thanh-chương còn kêu ca làm gì. Dân đói, mà quan lớn được no nê thỏa thích, là hân hạnh cho dân lắm rồi.

HOẠT MIỄN, THỦ TIÊU

Bà ông Ngô-dinh-Diệm, Nguyễn Đệ, Nguyễn thành Hưng năm kia bị cách hết chức tước vì... tôi cũng chẳng biết là vì lẽ gì nữa...

Năm nay bỗng có chiếu chỉ cho ba ông được khai phục nguyên hàm vì... tôi cũng không hiểu vì lẽ gì...

Vả lại việc đó cũng không quan hệ gì cho lắm. Có một điều đáng buồn cười là ông Nguyễn thành Hưng không bằng lòng hai chữ « hoạt miễn » trong đạo sắc.

Nguyên đạo sắc ấy thế này: « Sắc số 70 ngày 12 tháng bảy, năm Bảo-dại thứ 8, cách khử Nguyễn thành Hưng phẩm hàm và tước hiệu các hạng huy chương nay được hoạt miễn ».

Ông Nguyễn thành Hưng cãi rằng tờ sắc này dịch ở bản chữ tây ra, mà chữ « rapporté » dịch ra là « hoạt miễn » thì sai bét, nên ông định gửi sắc ra nhờ thông ngôn tòa án Hanoi dịch lại cho đúng.

Rõ lời thôi! Ông Hưng lại bảo phải dịch chữ « rapporté » ra thủ tiêu mới đúng.

« Rapporté » có lẽ là thủ hồi, nhưng đầu trong tờ sắc kia, có chữ hoạt miễn hay chữ thu hồi, hay chữ thủ tiêu, thì có gì là quan hệ, mà phải phiên đến thông ngôn ở Hanoi.

Đã có ông Phạm Quỳnh đấy, một tay tân học kiêm túc nho, ông nên đến mà hỏi. Ông Phạm Quỳnh chắc sẽ lấy làm sung sướng được nói chuyện với ông.

BÌNH-ĐỊNH BÔNG LAI

THẸO báo, Tiếng dân, ở tỉnh Bình-định, miền Tuy phước mới hiện ra một cảnh bông lai, cảnh bông lai riêng của đám dân đen.

Người xếp cần, hồng lai đó là chính là một ông « quan » ông phủ miền đó. Ông này thương dân lắm, vì ông thực hành một cách sốt sắng câu phương ngôn: « Thương cho rơi-ho vọt, ghét cho ngọt cho bùi ».

Bữa nọ, viên phủ đi tuần, về cho nhân dân phải đứng chực mà tiếp rước. Dân làng Luật-bình đợi đến gần mười hai giờ trưa, chạy vào đình nghì. Lúc bấy giờ viên phủ kia mới đến. Không thấy ai ra đón, ngài mới nổi tam bành, phang cho lý trưởng mấy roi.

Viên phó tổng Quảng-nghiệp vì bị đau hòm viên phủ nọ đến lì, nên đến yết kiến có chậm mất vài hôm. Quan cũng nổi tam bành ban cho mấy roi.

Còn các lý trưởng được cái hạnh-phúc làm việc dưới quyền viên phủ ấy, đều được ông lớn ban cho roi cả. Lý-trưởng xã Tư-thiên, đã già, « quan » yêu ban roi cho, lại cứ nắm lấy râu cho khỏi chạy... Ý chùng quan nghĩ đến cách của quan hà đùng đối với quan ông lúc bà nổi tam bành.

Có người chê ông phủ kia tàn nhẫn. Nhưng nghĩ cho kỹ thì ông phủ kia là người thương dân. Chắc ông ta nghĩ rằng được hưởng mấy roi là một sự êm-ái, sung sướng vô song.

Nếu ai không tin, xin cứ để người ta dân xấp xuống mà đánh cho ba roi quần dít xem có bảo là êm-ái hay không?

MỘT BUỔI HỘI ĐỒNG CƠ MẬT QUAN TRỌNG

NGÀY 25 tháng tư năm 1935 sau Thiên-chúa giáng sinh, điện cơ mật nhóm hội đồng ở điện Quang-minh trong Huế.

Hôm ấy có đủ cả mặt các cụ... trẻ: ông Thái văn Toản, ông Phạm Quỳnh, ông Hồ đắc Khải, ông Bùi bằng Đoàn, ông Tôn thất Quảng, ông Nguyễn khoa Kỳ...

Sau khi lục bộ lục tục kéo đến đã đông đủ, ông Nguyễn khoa Kỳ đứng dậy nói về sự quan trọng của bộ Xã-dân kinh tế. Theo ông ta và ông Tôn thất Quảng, thì bộ ấy coi các việc nông, công, thương trong nước, cứu tế và mỹ thuật nữa...

...Nếu vậy thì ông Nguyễn khoa Kỳ sẽ là Nông-công-thương-kinh-tế-cứu-tế-mỹ-thuật-chi-thương-thư.

Tiếp đến ông Phạm Quỳnh, thượng thư bộ Giáo dục nói về việc... dạy võ. Ông bàn về việc lập lại ban võ ở Đại-hội. Ai có ngờ đâu, một người văn-sĩ như ông Phạm-Quỳnh mà lại có cái tính thần thượng... võ.

Đội võ ban có 66 người lính, chia ra làm hai ban. Công việc của họ là... là múa bài bông và hát châu trong khi có đại lễ ở trong Nội.

DÁM CHẮC

(chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả-quyết, dám làm cam đoan người bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc Sru-độc-bá-ứng-hoàn hiệu Ông-Tiên hay hơn hết

chắc thuốc Sru-độc-bá-ứng-hoàn hiệu Ông-Tiên trong Nam-kỳ thiệt hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại: Nha-trung: Mông-Lương, Quinhon: Hồ-vân-Ba, Quảng-ngãi: Trần-Cần, Tourane: Nguyễn-hữu-Vinh, Huế: Vĩnh-Trương 59 rue Gia-Long, Quảng-trị: Hồng-Hoai, Vinh: Sinh-Huy, 59 phố Ga, Thanh-hóa: Gi-Long 71 Grand'rué, Nam-định: Việt-Long 28 rue Champeaux (Trước cửa trường), Hải-phòng: Quảng-Vạn-Thạnh 61 rue P. Doumer, Đồng-giới: Thuận-Long, Bồng-sơn: Diệp-a-Vinh, Ninh-hòa: Quảng-sinh-Hòa, Hà-nội: Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHƯA CÓ, MUA BUỒN DO: Pharmacie ÔNG TIÊN Annam được phòng, 82 à 90, RUE P. BLANCHY PÉROLONGÉE PHŨ-NHUẬN, SAIGON

Thuốc ho Ông-Tiên hiệu-nghiệm trong 10 phút mỗi gói 0 \$ 10

NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRÁ PHONG VẠN KHÔNG TIỀN KHỔNG HẬU

I. ĐI XEM MŨ CẢNH CHUỒN (Tiếp theo)

Cái quãng đời của tôi bây giờ cũng vẫn nổi vào « Hạng mạn du ký... »

N. B. Trác

XUÝT nữa tôi quên mất một nhân vật quan trọng trong đám mũ cánh chuồn hiện thời, một nhà văn-sĩ có tài đã từng cùng với ông thượng Phạm-Quỳnh nằm gai nếm mật ở phố hàng Da, một khách giang hồ đã từng dạn dày mưa gió ở nơi hải ngoại: ông Nguyễn-bá-Trác.

May mà một hôm vào quán uống nước, trông thấy đĩa bánh đúc, tôi mới sực nhớ đến ông. Bèn vội vàng đáp xe lửa ra Thanh, xin vào yết kiến.

Niềm nở ông ra mời vào, miệng tươi như hoa.

Thấy mặt ông trắng và bóng mỡ, những người không biết thì làm sao đoán ra được rằng ông là người đã từng chịu phong sương khổ cực. Tôi khen không tiếc lời. Ông cười tinh mà trả lời rằng:

— Tuần bĩ cực đã hết, thì đến hồi thái lai.

Tôi cũng góp cười mà nói:

— Xưa nay học giả ai cũng công nhận rằng những bậc vĩ nhân, những đấng anh hùng thường hay chịu những điều thống khổ, những nỗi gian lao, hình như ông trời xanh thăm kia cố ý ma-luyện tâm hồn họ để họ đủ tài lực mà làm những việc vĩ đại, lưu danh lại nghìn thu...

Lặng yên một lúc, như uống lời nói ngọt, mặt ông lớn có vẻ sung sướng.

Xưa ban ấy có tiếng là múa dẻo, đẹp, được nhiều khách ngoại quốc khen ngợi. Nhưng ít lâu nay vì thiếu luyện tập, nên kém tài đi. Ông thượng thư bộ Giáo dục bèn bàn nên đặt ra một hội đồng gồm có các nhà giỏi về điệu hát bội và cách múa bài bóng để tuyển người vào vở ban và dạy cho họ thành tài. Ông thượng Phạm Quỳnh có tinh thần thượng võ như vậy thật đáng khen vậy thay.

Sau khi bàn về vấn đề tối quan trọng ấy, ông thượng thư bộ lễ Tôn thất Quảng bàn về việc Nam giao tháng hai san, năm.

Đoạn, hội đồng giải tán. Thật là một buổi hội đồng hệ trọng, có liên can đến vận mệnh của nước nhà. Ai ai cũng phải ca tụng các ông thượng đã hết lòng làm việc nước vậy.

Tứ Ly

khoan khoan... Ông lớn Trác trình trọng nói:

— Ấy, bản chức thiếu thời đã từng chịu nhiều điều thống khổ, nhiều nỗi gian lao lắm!

— Vàng. Nếu chỉ chịu gian lao, khổ khổ mà thành được anh hùng, thì ngài thật đã là một đấng anh hùng.

Mặt ông lớn Trác lúc này đầm đầm, như hồi trông lại cuộc đời đã qua. Như người bị thời miên, ông kể lể:

— Gian lao, thật là nhiều nỗi gian lao. Nghĩ đến những lúc quãng đường xa thăm, hay trong rừng xanh núi đỏ, bản chức đói, rét, không có lò để sưởi, không có bánh tày lạp sương mà ăn, thì cứ mỗi khi nhớ đến nòng nôi ấy, bản chức lại thấy lạnh lẽo cả tâm hồn. Nếu ông trông thấy bản chức hồi bấy giờ, đi cầu bơ cầu bắt ở bên Tàu, người xanh xao, gầy gò, con mắt mờ màng những vờ vọng viên vòng, thì chắc ông buồn cười lắm. Bản chức lúc đó chỉ muốn xả thân cứu thế, lòng đây rẫy cái thi vị của chủ-nghĩa vị tha...

Ông lớn Trác bỗng im bật. Tiếng « vị tha » ngân nga trong sự yên tĩnh, thánh thót ở trong lòng tôi. Tôi cảm phục, nhìn ông lớn: tôi thấy vẻ phi nộn trên cái mặt nung-núc mỡ.

Ông lớn Trác nói tiếp:

— Vị tha! Bản chức bấy giờ yên nước yên dân vô hạn, có sá kể chi đến thân mình...



— Nhưng ăn, chắc là ăn đói....

— Đói thì không đói. Nhưng không mấy khi được ngon miệng, vả lại, áo mặc thì làm gì có áo len, áo cừu cho ấm thân.

Muốn nói ý nghĩ của ông lớn Trác, tôi đỡ lời:

— Thật là khác hẳn với bây giờ.

Tôi nhìn bộ sa-lông gụ chạm rồng hãnh diện ở giữa gian phòng, « lo

bộ » bây làm cảnh ở một bên, và la liệt những đôn, thống quý giá, như đứng đấy để chứng thực cho sự sang trọng, sự giàu có của một ông trưởng giả Annam.

Ông lớn Trác cũng nhìn theo tôi, rồi ra vẻ đặc ý nhắc lại câu của tôi vừa nói:

— Thật là khác hẳn với bây giờ.

Đoạn, ông gõ vào một cái thống Giang-tây lớn, mà bảo tôi:

— Đây là một cái thống cổ đời Tống, quý giá vô ngần. Có người giả năm trăm mà bản chức chưa bán.

Rồi ông chỉ vào một chiếc áo ba-đơ-suy treo ở mắc áo:

— Ông có trông thấy cái áo kia không? Tôi mua nó những gần một trăm bạc, trong lót lòng cừu, bện vào thi ám lạ-lùng.

Thán phục, tôi nức nở khen:

— Ngài bây giờ phú quý đến cực điểm. Vinh hoa cho bỏ lúc phong trần... Ở thì ở rộng, mặc thì mặc ấm, thế còn ăn...

— Ăn thì bây giờ tôi ăn cơm tày, ít khi ăn cơm ta, vì cơm tày bở, béo hơn, mà ăn...

Ông lớn cười một cách láu-lĩnh:

— Mà ăn thì tôi ăn lấy no. Ông hẳn biết có thực mới vực được đạo.

— Vàng, có thực mới vực được đạo. Ngài ăn no, mặc ấm, thỏa thuê cái nhục thể, mới mong ngài vực đạo. Vậy bây giờ phú quý nhường ấy là toại cái chí bình sinh...

— Phải, ông Nguyễn-công-Trứ đã có câu:

« Đã sinh ra ở trong trời đất
Phải có danh gì với núi sông... »

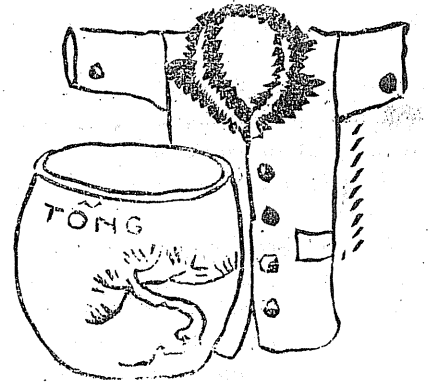
Có phải ông Nguyễn-công-Trứ đã từng làm tổng-dốc không nhỉ?

— Bẩm phải, mà ông Trứ lại cũng là một nhà văn sĩ như ngài. Duy ông ấy không có viết quyển nào tựa tựa như quyển « Hạng mạn du ký » mà thôi.

Nghe nói đến tên quyển « Hạng mạn du ký », ông lớn Hạng-mạn, cười cười, nói nói lợi lá:

— Cái quãng đời của bản-chức bây giờ cũng vẫn nổi vào Hạng-mạn du ký...

— Có lẽ xưa kia, ngài phiêu-lưu bên Tàu, bên Nhật, thì bây giờ ngài cũng du lịch từ phủ nọ đến phủ kia, từ tỉnh Bình-định đến tỉnh Thanh-hóa. Chỉ khác có một điều là bây giờ ngài đi du lịch một cách thỏa mãn và sung sướng thần xác hơn nhiều. Còn lòng vì nước, vì dân thì chắc là vẫn thế...



Ông lớn Hạng-mạn ngồi yên lặng, con mắt mơ màng vô hạn. Không biết là ông lớn đương lo tìm kế cứu dân hay là ông lớn nhớ đến cô con gái hái dâu ngày xưa, mà tôi thấy ông lóu lăm nhắm đọc:

« Chiều chiều lên bãi hái dâu,
Cành dâu thi bỏ, lá dâu chẵn tằm... »

Ông vừa đọc vừa nhìn ra cửa. Láy làm lạ, tôi cũng nhìn theo. Bỗng tôi hiểu: một anh lính lệ bung vào một đĩa dâu tằm đỏ ối, trông cũng đủ ngon miệng rồi.

Tứ Ly

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hồn bướm mơ tiên của Khải Hưng (nghìn thứ 4)	0\$40
Anh phải sống của Nhất Linh và Khải Hưng (nghìn thứ 2) (hết)	
Nửa chừng xuân của Khải Hưng (nghìn thứ 5)	(hết)
Giòng nước ngược của Tú Mỡ	0\$50
Gánh hàng hoa của Khải Hưng và Nhất Linh	0.60
Tiếng suối reo của Khải Hưng	0.40
Mấy vần thơ của Thế Lữ	0.60
Cạm bẫy người của Vũ tr. Phụng	0.45
Đẹp của Nguyễn cát Tường	0.35
Vàng và máu của Thế Lữ	(hết)

ĐÃ IN XONG

Vàng và máu (in lần thứ hai)

SẮP IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)	
Anh phải sống (in lần thứ hai)	
Giọng đường gió bụi của Khải Hưng	
Nắng thu của Nhất Linh	
Đời mưa gió của Khải Hưng, Nhất Linh	
Gối tạc đàn của Thế Lữ	

ĐƯƠNG IN

Đoạn tuyệt của Nhất Linh

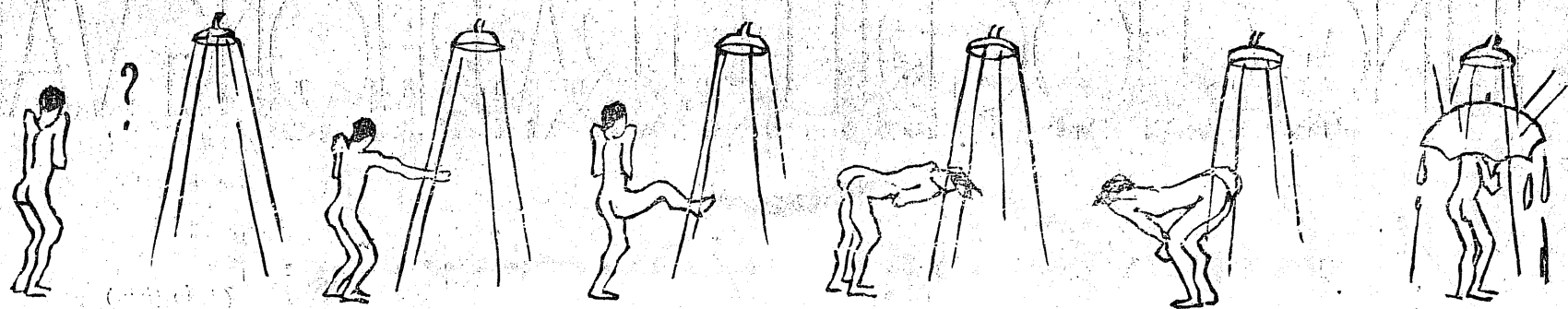
Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt, mỗi khi uống rượu, thức đêm trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt hẳn. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào lân cận dùng mỗi ngày thêm một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giúp thiệp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (số cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thôn Yênbay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An—Vinh, Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên—Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1^{er} Dakao—Phnompenh, Hồng Bằng—Nhatrang, Sơn Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.



Tranh không lời

Của L.G. An — Quảng-trị

Ăn treo

Một hôm Lý Toét vào sông «xóc đĩa» đánh, rồi bị lính bắt và kết một tháng ăn treo. Quan tòa dặn rằng:

— Nếu sau còn đánh nữa sẽ bị phạt 6 tháng tù.

Lý Toét mếu máo khóc:

— Bầm cụ lớn, con ốm yếu như thế này mà bị treo trong một tháng thì chắc phải chết. Thôi, để cho con về đi đánh «xóc đĩa» lần nữa, rồi cụ lớn sẽ phạt con 6 tháng tù còn sướng hơn...

Của T.N. — Kim-biên

1. Tại cô

Chủ nhà. — Tám.

— Dạ.

— Tại sao máy cù ngồi ngồi mãi thế?

— Dạ, tại cô ạ.

— Tại sao là tại làm sao?

— Dạ! Tại cô bước nhẹ quá ạ.

2. Không được

X.X. — Bác lý ạ, chúng mình ăn ở lân cận với nhau đã quá 10 năm. Theo lời suy nghĩ thì ta từ rày nên giúp đỡ lẫn nhau và...

L.T. — Chính phải, ta nên tận tình giúp đỡ lẫn nhau...

— Như thế, nếu bác có hai con trâu, bác cho tôi một con để đặng tôi có với...

— Được.

— Như bác có hai con bò, bác cho tôi một con...

— Được.

— Bác có hai con gà, bác cho tôi một...

Không được.

— Ừ, bác bằng lòng cho tôi một con trâu, một con bò, sao bác lại không bằng lòng cho tôi một con gà?

— Tôi có một con trâu với một con bò thôi. Nhưng tôi có những hai con gà.

3. Còn đây

Trong nhà xác, tại đường-đường Kim-biên, thấy ông đốc-tờ M... nằm xông xớt trên vũng máu đào... Bà M... sau khi hay tin ông chồng của bà bị lậ ô-lô sợ hãi, tất tả chạy tới. Bà khóc lóc, kể lể, huyền thuyên. Nhưng thỉnh thoảng nhân vạch áo đi-lề của ông M... ra, mặt bà bỗng bừng sáng sửa tươi cười và bà la: «Ồ, sáu chia khoa tử sắt còn đây».

VUI CƯỜI

Của P.V. Chi — Việt-tri

Nhanh trí khôn

Cậu Bầy vốn có tinh lười. Bài học nào cũng chỉ học một nửa, vì cậu biết tinh thầy giáo thấy đọc tron đoạn trên là cho thôi. Bất ngờ một hôm cậu bị đọc hết nửa trên rồi, mà thầy giáo vẫn chưa bảo thôi. Cậu sợ quá, nhưng nhanh ý làm như người bị cảm, hai mắt trợn ngược, mồm sâu bọt mép. Thầy giáo cũng các bạn vội sùm lại chữa. Thế là hôm ấy, cậu cũng không phải đọc nốt bài học.

Của V. Quân Hanoi

Đòi nợ

— Ông nợ có hai đồng bạc mà để lâu quá, ông cho tôi xin thời chứ?

— Ông hãy cho tôi chịu, độ này túng lắm, một xu cũng chẳng có, ông có cho vay thêm thì cho.

— Ông muốn vay mấy đồng nữa (hỏi vợ).

— Nếu ông có, ông cho tôi vay hai đồng nữa.

— Nhưng tôi chỉ có giấy năm đồng.

— Thế thì ông đưa cho tôi, tôi trả lại ông ba đồng.

Của N. H. Hiền — Yên-bay

(Truyện có thật)

Bánh xà phòng

Một anh Thổ ra lĩnh chơi, vào mua hàng ở một hiệu tạp-hóa. Thấy một thằng bé con vào mua một bánh xà-phòng, anh ta cũng mua một bánh 4 xu, mua xong, anh ta lấy dao cắt ra, ăn nếm một miếng, rồi nhả mặt bảo chủ rằng:

— Ta mất tiền mua thì phải lấy, chứ bánh xà-phòng này, ta không ăn quen.

Của C. B. — Hai-duong

Bóng cô

Nhân ngày hội mừng ba tháng bọ vừa rồi có một thanh đồng hầu bóng cô. Sau khi đã truyền phân hạ, phúc cho các đệ tử rồi, cô lại truyền đem dao và giấy để rạch lưỡi làm dấu mặt, rồi cô ban cho mỗi người một chiếc mà đeo, kéo năm nay thời khi nặng nề.

Chẳng may cho bóng cô bị đệ tử dánh con dao khi sắc, và rạch quá tay, nên máu chảy nhiều, không cầm lại được. Chừng cô cũng lặn thương đàn đệ tử, nên thấy thế nguy mới tề lưỡi phán rằng:

— Ngau... ngau... hoặc kim khuốc gấu, ngau... hoặc ngậy ngoong cau, ngau... Cầm có bắc ngừng về âm khủuủ.

Khi bay củ một ngừ bảy giờ... ở... ở...

(Mau mau, hoặc tìm thuốc dầu, mau... hoặc tẩy nỏn cau, mau... Chạm có bắt linh về âm-phủ. Thì bay tù một lữ bảy giờ.)

Của H. X. Long — Hanoi

Một ý kiến hay

— Nay bác, tôi đã lao tâm khổ tứ mới nghĩ được một ý kiến rất hay, rất to tát, là vì có ảnh-hưởng cho cuộc hòa-bình thế-giới. Thật vậy! đại-biểu các cường quốc thường họp nhau ở Genève để ngáp: ngáp chán lại đua nhau ký hòa-uớc, ký xong lại hủy, hủy xong lại ký. Trẻ con quá! Vì tình nhân-loại, tôi sẽ yêu-cầu rằng, khi hạ bút ký, họ phải đến đền Bạch-mã thề một cách ráo-riết như... ông Viên và ông Phủ, đã.

Như thế mới mong có hiệu nghiệm.

Của N. T. Côn — Hanoi

Lời thì giờ lại

Một hôm thầy giáo lớp đồng-ấu trở chiếc đồng hồ treo ở tường mà bảo học trò rằng:

— Các anh trông đây, mới ban này 8 giờ mà bây giờ đã 10 giờ rồi rồi. Thế đủ biết thì giờ đi rất nhanh mà không thể nào lờ lại được.

Trò B... bèn ứng khẩu nói ngay:

— Thưa thầy, lờ lại được: thầy cứ cho con bắc ghế lên lờ cái kim con lại xem có được không.

NGÀY NAY

SỐ 11

NHỮNG SỰ BÍ MẬT SAU CẢNH CỬA CHÙA
SẼ BỊ KHÁM PHÁ TRONG BÀI

ĐÒI BÍ MẬT CỦA SỰ VẢI

BẮT ĐẦU MỘT CUỘC ĐIỀU TRA VỀ PHONG TỤC CÁC LÀNG

CÁC DÂM THẦN

(CÓ ĐĂNG ẢNH)

ẢNH ÔNG TƯỚNG HITLER

THỨ BA - 7 MAI 1935

Tặng ai

Nhân thể hãn phòng khai khẩn tiêu.

Khi tuổi xuân thì gian-dầu xuân chơi.

Kìa xuân xuân vô số trên đời.

Phải chơi đi, kéo cuộc đời là: mộng.

Tuổi, tuổi xuân, xuân đi qua chóng.

“Chơi, chơi cho thủng (trống long bong,

cho tung giải yếm cho tụt giây lưng”,

cho nức tiếng anh hùng là thế thế.

Nếu vì xuân mà bao mòn thân thể.

Phải tìm phương cứu thế đoạt thiên công.

Tại Lê Huy Phách được phóng.

Thuốc tiên (1) bệnh quỷ tây đồng khắp đòng.

Uống vào bệnh khỏi như không:

(1) Thuốc năm 1935, khỏi bệnh lậu, thuốc số 18 khỏi bệnh giang mai.

NHÀ PHÁT HÀNH

LE-HUY-PHACH

Nº 12, ROUTE SINH TỬ, Nº 12 — HANOI

CHI ĐIỂM

Haiphong: Nam Tân, 82, Bonnal. Huế: Văn Hoà, 87

Paul Bert. Vinh: Sinh Huy, 59, phố La Ga. Quinhon:

Trần Văn Thăng, Avenue Khai Định. Nam Định:

Việt Long, 28, Rue des Champeaux (trên trường học

Bến Cũ). Phan Thiết: Lê Thành Hưng, Rue Gia Long.

Cần dùng của

các bà - cô

Cần có huyết tốt, mới đủ nuôi thân thể, tai mắt hồng hào, khoan khoái tinh thần, nếu mà huyết xấu, da sạm, mắt xâu, rức đầu, chóng mặt, hoảng hốt tinh thần và nhiều c c chứng bệnh khác nữa. Muốn như ý dùng ngay thuốc số 68: **Tự lai huyết** (giá 4\$00).

Bệnh khí hư vì bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh, hoặc vì huyết xấu mà sinh ra. Bệnh này rất nguy hiểm, có khi mất đi. Vậy kịp dùng ngay: Thuốc số 37: **Thuốc Khí Hư** (giá 1\$) Thuốc số 38: **Tảo Nhập** (giá 0\$50) là bệnh sẽ khỏi hẳn và lợi cho đường sinh dục về sau.

Cuộc thi viết báo

Một bài thơ hay

NG Phạm-văn-Kỳ là một nhà thi-sĩ, vì ông ta có làm thơ, lại là một nhà thi-sĩ giỏi nữa: ông vừa làm thơ Pháp, vừa làm-thơ chữ quốc ngữ.

Thơ chữ Pháp của ông ta, chúng tôi không được đọc, nhưng chắc hẳn là những bài thơ hay lắm, vì đã chiếm giải nhất trong cuộc thi « Jeux floraux » của người Pháp.

Đây là cái danh dự của thơ tây. Còn thơ Annam thì thế nào?

Trong một số gần đây, báo « Đàn bà mới », trong mục « Điều đờn tâm », có đăng một bài thơ của nhà thi-sĩ ấy, với mấy lời giới thiệu như sau này: « độc giả coi một bài sau đây đủ thấy ông thiết xứng đáng tiếng thi-sĩ!... Chúng tôi muốn nền thi Việt-nam đi tới thời kỳ phát triển hoàn toàn, muốn như vậy, chúng tôi chỉ có một phương châm là chỉ đăng những bài thơ có ý tưởng, âm điệu mới mà thôi. »

Cái bài thơ ý tưởng và âm điệu mới ấy, cái bài thơ đủ làm cho tác giả nó thành một nhà thi-sĩ, bài thơ ấy như sau đây.

Tôi xin nói trước rằng bài thơ ấy, tác giả đề nó là « Người, thi-sĩ » mà bài thơ ấy nói đến những cái tình cảm bông bột và sôi nổi trong lòng người thi-sĩ, nói đến những cái cảm giác nó nghĩ ngút » ở trong những câu thơ.

Được lắm, nhưng tôi, tôi cho nó không phải là một bài thơ của nhà thi-sĩ nào hết, tôi cho nó là một đám cháy, phải, một đám cháy dữ dội, to hơn đám cháy ở hàng Bột dạo nọ.

NGƯỜI, THI - SĨ

*Thi-sĩ, người hãy cầm bút
Ca những phút,
Những cái cảm-giác nghĩ ngút
Đang cháy ở câu thơ ..*

Đó đám cháy mới bắt đầu... Ngon lửa mới bén lên mái nhà: ông Phạm văn Kỳ trong lúc ấy mời các nhà thi-sĩ cầm bút ngâm nga:

*... Rồi dưới những ánh nóng dọi
Phát nảy trong quả tim
Thơ người sẽ tan thành khói
Bay lên tận cung thêm...*

Lúc này, đám cháy đã nóng lắm rồi, người đứng gần đều thấy cái nóng « dọi đến quả tim ». Còn khói thì bốc lên nghĩ ngút, bay thẳng lên tận trời. .

*... Lăn với những tiếng than khóc
Ở mặt đất vang lên.
Lăn với những tiếng hi hục
Của vạn người không lên...*

Đây là một cảnh thương tâm lắm; những « khổ chủ » thấy thân hỏa đến thiêu nhà, khóc vang như ri. Còn những tiếng « hi hục » của vạn người không tên đó, có lẽ là tiếng của những người đến chữa cháy...

*... Của vạn người không hạnh-phúc,
Dội chết dưới hầm than,
Của vạn người đang nhui nhúc
Tù tội của thời gian...*

Kể không có hạnh-phúc thì những người bị cháy nhà không có hạnh-phúc thật! Nhất là họ bị đốt cháy trong những cái nhà như những cái « hầm than » nữa...

*Rồi câu thơ người, thi-sĩ,
Sẽ bọc những tiếng than,
Góp thành một tiếng rền rĩ,
Kêu động cả không gian.
Một tiếng mạnh như tiếng sấm
Đập lửa và động mưa,
Phát hỏa từ trong rừng rậm,
Lăn đến thành phố xưa...*

Cái tiếng mạnh như sấm đó là tiếng tre nứa nổ đấy. Ta thấy nhà

thi-sĩ nói đến thành phố: ô hay, thế thì xe cứu hỏa, vòi rồng tưới nước đâu? Á, đây rồi, thi-sĩ thật là người cần-thận:

*Đổ ai ngăn được tiếng ấy,
Nó tràn với sóng xanh.
Đổ ai trừ được tiếng dậy
Của sức mạnh liên thanh.*

Nghĩa là cái vòi rồng của thành phố không đủ. Phải cần đến tiếng của nhà thi-sĩ:

*Rồi tiếng của người, thi-sĩ,
Khi sấm hết rền vang
Sẽ động lại thành tiếng nỉ Non... như của khúc đờn.
Rồi chung quanh người cả chúng
Tộc... Đều mở xiềng gông,
Rồi Nàng Thơ của người cũng
Yêu người một cách rờng...*

Thế là thơ hết, mà cháy cũng hết.

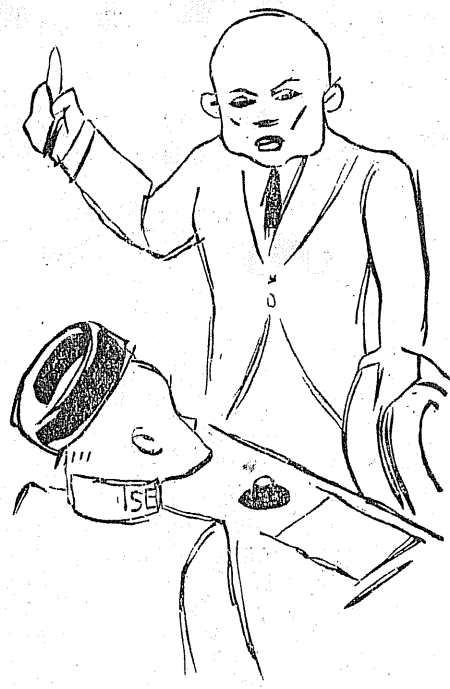
Chỉ còn lại tro-tàn, lửa bụi, một đồng than lũng cũng những vòi, những gạch, những mảnh tre, mảnh nứa, lá gồi...

Thơ của thi-sĩ Phạm văn Kỳ ầu cũng thế. Âm điệu thì réo rắt như tiếng tre nứa, tiếng vách sụp, tiếng nhà cháy.

Còn văn thơ thì lũng cả lũng cũng như một đồng than, đây những vòi, những gạch, những mảnh tre, mảnh nứa, lá gồi...

Mà đọc xong bài thơ « Người, thi sĩ » của ông ta, ta có cái cảm giác thoát được một việc nguy nan như khổ chủ thoát cái nạn cháy nhà.

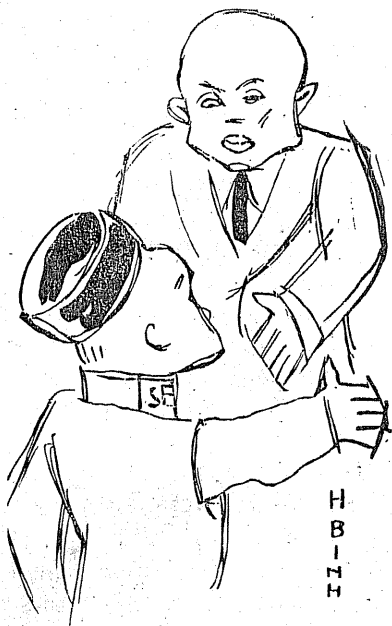
Thạch-Lam



I — Chuông điện nhà tôi hỏng, ông đến chữa ngay cho.



II



III

— Sao ông không đến chữa chuông điện cho tôi.
— Không đến à! Đến cửa bấm chuông mãi chẳng thấy ai ra, lại còn bảo không đến.

SAU TRUYỆN
Đoạn Tuyệt
sẽ đăng
LANH LÙNG
xã hội tiểu thuyết
CỦA
Nhật Linh

(Là những nông nổi của một người đàn bà góa trẻ ở xã hội Việt Nam)

CÁC BẠN CHỜ XEM

ĐI TÂY!

HAY LÀ
Pháp du hành trình nhật ký
của LĂNG - DƯ

Một người mới ở Pháp về
được hơn hai tháng và
hiện nay hãy còn sống.

“Đi xa về tha hồ nói khoác”
câu của ông Phạm Quỳnh và
cũng là câu của Lăng - Dư

CHUYÊN ĐỀ THẨM

Một người phiêu lưu mạo, hăng hái. Chánh phủ Pháp đã mất nhiều năm khó nhọc, mới dẹp yên, hồi mới bước chân đến đất Việt ta.

Của Thanh-Vân soạn
bán 0\$03 một số

(Số số sẽ hết, số nào cũng ra vào ngày thứ năm).
Mỗi số giấy 16 trang, in giấy tốt, và số nào cũng có nhiều tranh ảnh của đảng Đê-Thâm bấy giờ.
Số đầu đã phát hành từ thứ năm 25 Avril này).

Nhà xuất bản: BẢO-NGỌC văn đoàn
số nhà 67, phố Cửa Nam — Hanoi

Văn đoàn Bảo-Ngọc có nhận gửi bán những sách, chuyện, tiểu thuyết và khắp các báo của các nhà văn. Lại có nhận mua bản quyền những sách có giá trị, những tiểu thuyết hay, nhất là những truyện già sử của nước nhà, mà văn đoàn chúng tôi cần biết. Bao giờ cũng mua một giá rất cao hơn các nhà khác.

THƠ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: M. Lê-ngọc-Thiều Gérant Bảo-Ngọc văn đoàn n° 67, Rue Neyret — Hanoi

TIEU SON TRANG SI.

(Tiếp theo)

AI LÊN XỨ LẠNG CÙNG ANH



Ớt buổi sáng mùa xuân, trên con đường Kinh-bắc — Lạng-son.

Bấy giờ còn sớm lắm, nên đường rất vắng và hai bên ruộng dâu quê rả làm việc đồng áng cũng chưa đông.

Đạp cỗ sương, bốn người lữ khách rảo bước : hai nhà sư, một công tử và một chú tiểu quây hành lý theo Sau. Trong hai nhà sư thì một người lực lượng vạm vỡ, một người bé nhỏ xinh xắn, mắt sáng, môi son, lông mày lá liễu : thực là một trang nam nhi tuấn tú. Tuy vẻ dung nhan có kém nhà sư ấy đôi chút, nhưng chàng công tử, cũng là một người rất đẹp trai, với cặp mắt phương long lanh, đôi lông mày bán nguyệt, với hai má trắng hồng và cái mỉm cười có duyên.

Sự đó chẳng có chi lạ, vì nhà sư và công tử chỉ là hai người thiếu phụ cải nam trang : Lê hoàng-phi và Nhị-Nương cùng đi với Phạm-Thái lên trấn Lạng-son.

Tối hôm trước, lúc Phạm-Thái và Nhị-Nương về tới Phú-mãn thì đêm đã khuya, các cửa đền đã đóng kín. Nhị-Nương hắng giọng hai tiếng ra hiệu. Tức thì một người núp ở trên gác tam quan trèo xuống, thuật lại cho nàng biết rằng sau khi lục lợi khắp các chùa, các đền quanh vùng và không thấy gì, quan quân đã cùng Thị-Lợi — tên người con gái đi báo, — kéo nhau về Từ-son. Phạm-Thái nghe nói vui mừng, đến một cái cánh cửa lách bàn tay vào kẽ, sẽ nâng lên. Cánh cửa từ từ mở ra. Chàng liền cùng Nhị-Nương bước vào đền, sau khi thám tử đã leo lên gác tam quan để hề thấy động thì ra hiệu báo.

Trong đền im phăng phắc và tối om. Lẻ lối trên bàn thờ một đĩa dầu nam, ngọn nhỏ bằng hạt thóc, đặt trên cái giá gỗ. Phạm-Thái lại khêu cáo ngọn lên, rồi lần vào hậu cung tìm một cây sấp mà chàng vẫn dấu ở đó để khi nào cần đến thì dùng.

Ánh sáng cây sấp càng tăng phần tịch mịch của mấy gian đền. Không một tiếng động nhỏ, không một tiếng một kêu. Sự lặng lẽ như chứa bao nhiêu vẻ bí mật của ban đêm.

Phạm-Thái nhìn Nhị-Nương :

— Quái ! hình như hoàng-phi không có đây.

Nhị-Nương không đáp, lo lắng đi lại sấn đặt cái giá trống không-lờ, chiêm vừa chật một gian đền rộng.

Nàng gõ vào tang trống. Không thấy tiếng trả lời. Hai người kinh ngạc nhìn nhau. Rồi Phạm-Thái quả quyết mở cái cửa nách bí mật ở tang trống và ghé vào gọi :

— Tàu hoàng-phi, tàu linh bà !

Vẫn không có tiếng trả lời. Chàng liền đưa cây sấp vào phía trong nhìn kỹ : chỉ thấy ngồn ngang những giấy má. Chàng quay ra bảo Nhị-Nương :

— Nguy rồi, hiền tử ạ, hoàng-phi không có ở trong.

— Ta nằm trong lòng trống không dám thờ mệnh. Nhị-nương đi được một lát thì bọn họ kéo đến, rầm rầm, rộ rộ, lục lợi khắp các nơi, bắt thủ từ mở cả hậu cung ra coi. Có hai người đứng tựa ngay vào tang trống mà nói truyện. Người nọ bảo người kia : « Quái ! rõ ràng có kẻ trông thấy chúng nó vào đây mà lại. » Người kia đáp : « Thế này thì tức lắm nhỉ ! » Vừa nói vừa đạp mạnh một cái vào mặt trống, tiếng kêu inh tai, làm chị giật mình



Hai người còn nhón-nhác nhìn quanh thì hoàng-phi đã đến gần. Phạm-Thái và Nhị-Nương phục xuống để tạ tội. Hoàng-phi đỡ dậy mà rằng :

— Từ nay hai em đừng lạy như vậy. Chị không muốn thế. Hai em coi chị như chị đã là quá lắm rồi, chị đã ơn lắm rồi. Sung sướng gì mà còn rờ rói ra lẽ vua tôi, hai em làm chị tủi nhục lắm.

Nhị-Nương sụt sịt đáp lại :

— Đề linh-bà vất vả, gian truân thực là tội ở lũ tôi bất trung này...

— Chị đã bảo không được nói đến vua tôi tội mà lại. Chờ khi nào lấy lại được nước hãy hay. Chừ bây giờ trong lúc trốn tránh mà các em cứ kêu chị là hoàng-phi với linh-bà lỡ ra khổ đến thân chị mà lụy cả đến các em.

Sau Nhị-nương hỏi hoàng-phi sao bà không nằm ở trong lòng trống, thì bà đáp lại rằng ra ngoài cho được khoan khoái, vì ở trong ấy khó thở lắm. Không ngờ vừa ra được một lúc thì nghe có tiếng người mở cửa, bà không kịp ẩn vào trong lòng trống, vội đến núp ở sau một cái cột giáp tường.

Rồi bà thuật lại cho hai người nghe việc khám xét lúc ban chiều.

kinh hãi. Lúc quay ra người ấy nói : « Hay chúng nó ẩn trong này » Hấn lại đạp vào mặt trống một cái nữa, mạnh hơn. Rồi cả hai cùng cười phá lên. Đoạn, họ kéo nhau đi. Một lúc sau nghe thấy trong đền yên tĩnh, chị mới hoàn hồn.

« Bây giờ thì ngủ được một giấc, người đã dễ chịu, nhưng mà đói lắm, vì từ trưa đến giờ chưa có một hột cơm trong bụng. »

— Tàu linh bà...

— Thừa chị...

— Thừa chị, em đã nghĩ đến điều đó. Đây, oản chuối, em đã đem theo để chị soi, em lại đem theo cả một thứ này mà chị không ngờ đến.

Vừa nói, Nhị-nương vừa mở khăn gói nâu ra. Trong có mấy bộ quần áo sư ông, và đủ các đồ phụ thuộc. Còn oản chuối, bánh gai thì có rất nhiều.

Bà người cùng ngồi ăn. Đoạn Nhị-nương mời hoàng-phi đi nghỉ một lát để lấy sức, vì sắp sửa phải dùng đến sức. Hoàng-phi hỏi vì sao, thì Phạm-Thái nói chàng lĩnh mệnh đảng trưởng đưa bà lên Lạng-son.

— Ô, lên được Lạng-son thì dầu chết chị cũng lấy làm sung sướng. Ngày chị theo quan vương sang Tàu,

của Khái-Hung

đến đó thì bị lạc, chị vẫn ao ước được sang Trung-quốc với quan-vương. Bấy giờ hai em lại đưa chị tới đó thì sa này chị biết lấy gì đền ơn hai em chứ xứng đáng.

— Lạy chị, chị nói chi ân nghĩa ch em thêm tủi nhục. Nhưng chỉ một Phạm xá-dệ được lệnh hộ giá mà thôi.

Hoàng-phi tỏ vẻ kinh ngạc :

— Em không đi à ? Như thế sao tiện ?

Chính Phạm-Thái cũng nghĩ đến ch không tiện ấy, vì ngắm thấy hoàng-phi vừa trẻ vừa đẹp quá đời, mà mình thì lại chỉ là một nhà sư tạm thời, hơn nữa, một tráng-sĩ đội lốt thầy tu. Vẫn biết không khi nào mình lại phạm và tội đại ác ấy, nhưng không tiện thì vẫn là không tiện. Chàng liền nói :

— Tàu linh bà, linh bà dạy ch phải.

Rồi quay ra bảo Nhị-nương.

— Hiền tử nên đi theo hầu linh Bà là phải.

— Nhưng chưa có thượng lệnh.

— Được, hiền tử cứ ở lại đây nghỉ một lát với linh bà cho đỡ mệt. Ngươi đi Tiều-son cho. Chỉ chốc nữa là ngu đệ trở về.

Giữa lúc Phạm-Thái sấp lên ngựa để đi Tiều-son, thì một chú tiểu tiến vào sân đền, vai quây một gánh hành lý.

Hỏi chủ đền có việc gì thì chủ nói Phổ-linh cho lại để giục Phổ-chiều cùng Nhị-nương phải ngay đêm nay lên đường đưa hoàng-phi tới Lạng-son.

Phạm-Thái cả mừng, đưa chú tiểu vào trong đền bái yết hoàng-phi. Nhị-nương bảo Phạm-Thái :

— Đảng-trưởng nghĩ chu đáo đến hết mọi việc.

— Truyện ! chẳng thế mà lại là đảng trưởng.

Thế là ngay lúc ấy, hoàng-phi cải nam trang rồi bốn người khởi hành.

Đi được một lát thì gà ở các làng bắt đầu gáy sáng và khi đến cầu Dội, mặt trời mới sắp mọc, ánh sáng đỏ rực trên đỉnh dãy núi Neo. Hoàng-phi kêu mỗi, vì bà không quen đi xa. Nhị-nương đỡ bà vào nghỉ trong cầu và mỉm cười nói :

— Sư ông cố gương đi bộ đến bên sông Cầu, sang bên Đạo-ngạn đã có ngựa.

Phạm-Thái cũng nói :

— Sang đến bên kia sông thì không cần phòng bị lắm.

Ở trong cầu đã có hai người buôn vải ngồi nghỉ. Một người chào hỏi :

Đau dạ dày, Phòng tích

Có dự thi cuộc thi của C.P.A.

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn. Vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tâu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẠU, GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá 0\$80 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán đám đơan 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$80 5 ve khỏi.

KIM - HUNG ĐƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hòm), Hanoi

Chỉ trong BA THẮNG có thể biết CÁT quần-áo tây một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi lên theo học-lớp giấy cái của ông

ĐỒ-HỮU-HIỆU

Diplômé de l'école Internationale de coupe de Paris
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ÔNG :

1. Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu. — 2. Mậu ở Tourane. — 3. Thành ở Nam-dinh còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

— A đi đã phật! Chư lằng ở đâu đến đây? Có phải ở mạn Yên-phụ không?

Phạm-Thái đáp:

— A đi đã phật! Bần tăng tu ở nơi xa, qua vùng này khuyển giáo để chữa chùa.

Người kia lại hỏi:

— Vậy nhà sư không biết hôm qua ở chợ Phú-mấn có xảy ra sự gì à?

— Không.

— Nghe đầu tối hôm qua, quan quân đánh đuổi một toán cướp ở đây. Hôm nay có lẽ thế nào quan hiệp trấn cũng đem binh lính về trốn nã.

— Thế à? Ghê sợ nhỉ!

Thật ra, ba người đưa mắt nhìn nhau lo sợ.

Phạm-Thái hỏi lại:

— Sao bác biết?

— Ay, tối hôm qua, chúng tôi ngủ ở nhà trọ nghe người ta nói chuyện với nhau như thế, chả biết có đích xác không?

— Chào bác ngồi nghỉ, chúng tôi đi thôi.

Phạm Thái đứng dậy, hoàng-phi và nhị-nương cũng đứng dậy theo, rồi, tuy ai nấy cùng mệt, nhưng cũng dẫn bước cho mau thoát khỏi nơi nguy hiểm. Và tuy đã cải trang rất khéo, họ cũng đi đường tắt tới bến Cổ-mễ, chứ không rẽ qua thành Kinh bắc.



Đến nơi, Phạm Thái trông sang bờ sông bên kia thì thăm bảo hoàng phi và Nhị-nương:

— Đã có ngựa chờ ở Đạo-ngạn. Mà từ đó trở lên Lạng-sơn, việc canh phòng cũng không ngặt quá.

Nhị-nương đáp:

— Chắc người ta cũng không ngờ hoàng-phi đã rời hạt Từ-sơn, Đông-ngạn.

Nghe có tiếng gọi:

— Ai người kia sang dò phải không?

— Tưởng là lái thuyền, Phạm Thái trả lời liền:

— Phải, bác có thuyền cho chúng tôi thuê chằng?

Người kia gắt:

— Ai là lái dò nhà anh đấy. Muốn sang dò thì hãy vào trình « cậu tuần » đã.

Hoàng phi đương ngờ ngác nhìn Phạm Thái, thì người kia đã nói tiếp:

— Đề cậu khám hành lý đã. Lệnh trên truyền xuống ngặt lắm, các người phải biết.

— Nhưng chúng tôi toàn là kẻ tu hành.

— Mặc. Lôi thôi mãi. Lại đây.

Chẳng được, bốn người phải theo người lính tới một cái đồn nhỏ, ngoài cổng treo một cái biển lớn có chữ « tuần giang nha », Phạm-Thái thấy hoàng-phi có vẻ mặt sợ hãi, thì sẽ bảo:

— Không lo. Lệ thường vẫn khám xét như thế này thôi.

Một người ở trong đồn đi ra. Tên lính lễ phép nói:

— Bẩm cậu, mấy người này qua sông vào xin phép cậu.

Người kia đàn đường trong, nguyên trước làm lính theo vua Tây-sơn ra Bắc, nay được bổ chức tuần giang đội trưởng để canh giữ thuyền bè gian phi. Và những nơi đồn lũy quan trọng cần mật như thế, nhà Tây-sơn thường giao cao người Quảng-nam coi giữ, cũng như khi trước họ Trịnh kén ư binh ở tỉnh Nghệ làm quân túc vệ.

Sau khi đã khám xét các khăn gói, tay nải, « cậu tuần » chợt nhìn thấy Nhị-nương:

— Còn thầy này cũng sang sông à?

— Thưa vâng.

— Vậy tin bài đầu, đưa xem.

Hoàng-phi sợ tái người đi, vì bà chắc rằng Nhị-nương không có tin bài. Nhưng về phần Nhị-nương thì nàng rất bình-tĩnh, thản nhiên, thò tay vào bọc rút ra một cái thẻ đưa cho viên đội trưởng mà nói rằng:

— Thưa đây.

Viên kia đọc:

— Nguyễn Đức Minh, người làng Đông-phù, huyện Đông-ngạn, phải không?

— Thưa phải ạ.

— Vậy cặp chỉ xem có đúng không?

Nhị-nương đưa bàn tay trắng trẻo, mềm mại, cặp ngón trở và ngón giữa vào tờ giấy.

— Thôi được rồi. Cho đi.

Ra đến ngoài, Hoàng-phi hỏi Nhị-nương:

— Tin bài kiếm ở đâu thế?

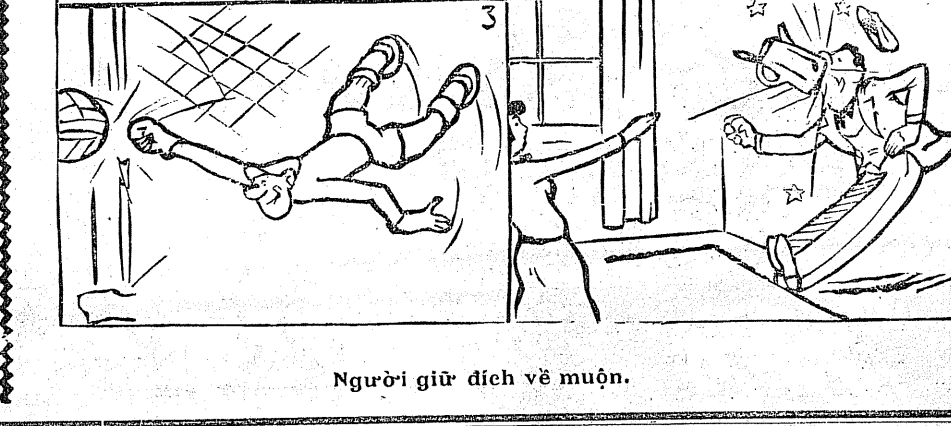
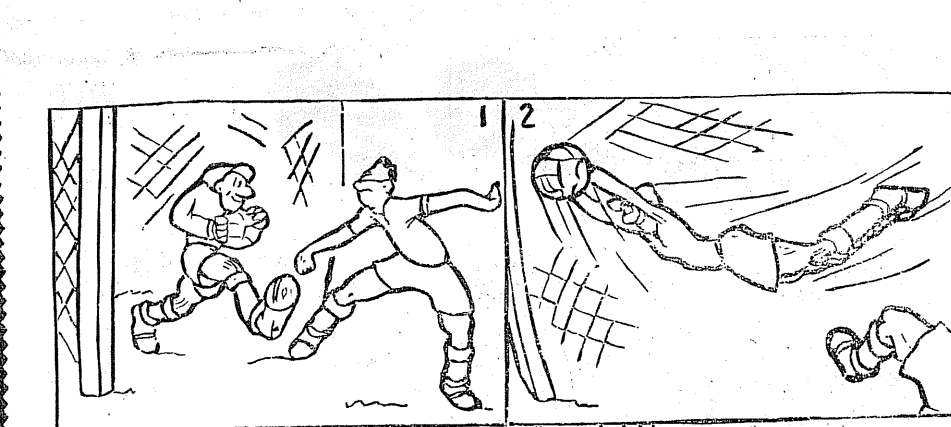
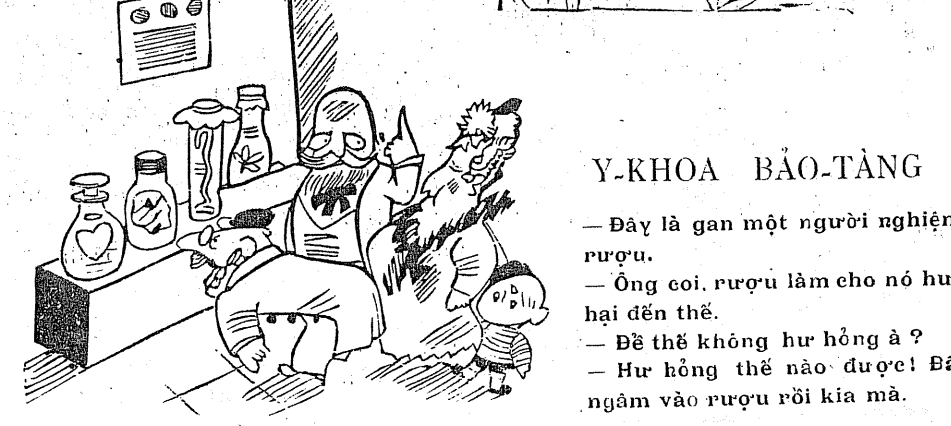
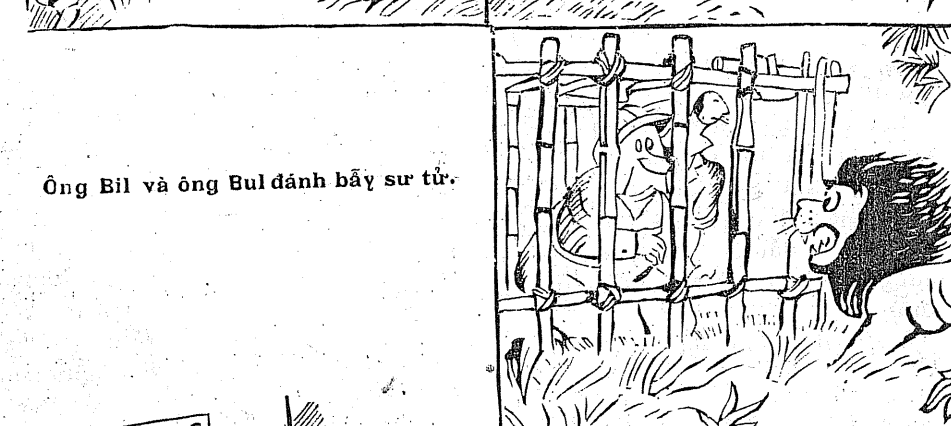
— Phò-bác nên cẩn thận hơn một chút. Sang bên kia sông đã hăng hay.

Rồi lặng lẽ, bốn người cùng xuống thuyền sang ngang.

(còn nữa)

Khái Hưng

Nụ cười nước ngoài



Người giữ địch về muộn.

Y-KHOA BẢO-TÀNG

— Đây là gan một người nghiện rượu.
— Ông coi, rượu làm cho nó hư hại đến thế.
— Đề thế không hư hỏng à?
— Hư hỏng thế nào được! Đã ngâm vào rượu rồi kia mà.

MAISON NHUẬN-ỐC

ARCHITECTURE
(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 108, Rue Lê - Lợi - Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre - Thanh-Hóa

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẮC THẦN HIỆU
thi của C. P. A.

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh LẬU thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.
2. Bệnh GIANG mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-ĐỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa - Trương—HONGAY: Hoàng Đào Quý—THÀNH-HÓA: Gi Long dược phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu a ĐÔNG-ĐÔNG.

VÀI CÂU TRUYỆN VUI

I Sĩ

Một buổi chiều tôi đến xem đài kỷ niệm chiến thắng. Tôi trèo lên đứng ngay bên cạnh chàng nông phu với con trâu của chàng. Bỗng tôi nhận thấy mắt tôi lơ lơ mất tinh thần, chân tay tôi nặng trĩu, ngực tôi, bụng tôi rần rạ...

Tôi lấy hết sức bình sinh nhảy bổ xuống đất, dụi mãi mắt, vỗ mãi ngực nắn mãi chân tay, mắt đến nửa giờ mới lại được như cũ.

Rồi tôi đi vòng quanh đài kỷ niệm đến mấy mươi lần, đắm đuối suy nghĩ về cái hiện tượng kỳ dị ấy...

Tôi chợt hiểu.

Thì ra, anh ạ, đài kỷ niệm chỉ có tượng nông, công, thương, thiếu hẳn trọng sĩ, mà tôi suýt hóa sĩ... ủa, để cho đủ bộ tứ dân đứng hưởng hạnh phúc dưới bóng hòa-bình của chiến tranh.

Bạn tôi nghe tôi kể đến đây, thì cười phá lên mà đáp lại:

— Anh chỉ vội cuống cuống lo sợ hãi! Giá anh có gan liềm cứ đứng ý lại, thì cho dẫu có hóa đá một lát, rồi cũng đến trở lại thành người thịt mà thôi...

Vì... anh không phải là sĩ.

II

Liều thuốc tây

Người linh — Ông thầy thuốc già nhà binh.

Thầy thuốc — Anh bệnh gì?

Linh — Bầm, con sốt rét.

Thầy thuốc — Khốn nạn, con sốt rét à?

Linh (về mặt đau đớn) — Vâng, con sốt rét...

Thầy thuốc — Con thè lưỡi ra! Ồ, nặng lắm. Con đưa tay xem nào! Chết chưa!...

(Rồi ông thầy thuốc nghe ngực, nghe lưng).

— Con sốt rét thực ư? Vậy có nặng không?

Linh (lầm bầm) — Bầm nặng lắm.

Thầy thuốc — (về mặt thương hại) Khốn nạn! Thế con có muốn ăn gà mái non không?

Linh — Bầm có.

Thầy thuốc (hầm hằm, mặt đỏ bừng) Gà mái non à? 10 ngày phạt về tội giả ốm. Khán hộ! Cho nó một liều thuốc tây.

III

Cáo ốm

Một ông thừa vì một lẽ riêng cáo ốm đến nằm ở nhà thương Bảo-hộ. Luôn luôn ông ta khoe sự khôn khéo của ông ta với những người ốm nằm cùng phòng:

— Tôi có bệnh tật gì đâu. Cáo ốm ít lâu để rồi xin chuẩn cái huyện khổ tôi dựng làm việc. Năm khềnh một tháng ăn chơi cho béo...

Sàng hôm sau thầy thuốc đến khám, ông thừa không nghĩ kịp ra một bệnh gì, nói liều rằng mình đau đủ cả ngũ tạng.

Thấy ông ta gầy yếu, xanh xao thì thầy thuốc nghĩ ngay đến bệnh lao, liền bảo khán-hộ biên tên để đưa đờm và máu đi thử.

Ông thừa hí hửng vui mừng. Không có bệnh thì thử sao ra bệnh. Nhưng ông ta lại lo, nếu không có bệnh thì người ta sẽ mời mình ra mất.

Hôm sau vừa gặp người khán hộ, ông ta vội hỏi:

— Thế nào, ông?

— À, ông ấy à? Tên ông là gì?

— Nguyễn Khắc.

— Nguyễn Khắc... số...

Người khán hộ tra sổ, rồi nói:

— Trong máu ông có vi trùng tim-la.



— Ô! sao không sáng thế này?

Ông thừa giật nảy mình lo sợ hỏi lại:

— Có nặng không?

— Cũng khá thôi. Nhưng việc quái gì, tiêm vài phát thuốc là khỏi.

Ông thừa sững sờng lắm. Bệnh không nặng, mà lại có cơ để nằm nghỉ nhà thương.

— Nhưng còn đờm?

— Chưa thử.

Hôm sau nữa, người khán hộ lại mở sổ ra xem, rồi bảo cho ông thừa biết rằng đờm của ông ta có vi trùng lao nặng lắm.

Thế là cơn ho của ông thừa kéo lên âm ỉ, rồi chẳng bao lâu, ông ta chết.

Nhưng ông ta đi thoát hẳn được cái huyện mà ông ta không ưa.

Khái hưng

NẾU TÔI TRÚNG CỬ HỘI-VIÊN THÀNH-PHỐ

1. Rào kín hồ Hoàn-kiểm làm một nơi cho nam-nữ Việt-Nam khóa thân:

2. Đem phố Khâm-thiên thay vào phố Tràng-tiền cho bọn gái nhảy và đập khối phải đi xa;

3. Hiện thời ngân sách của thành phố vẫn hao hụt. Thiết tưởng muốn cho được dồi dào hơn, nên bỏ hết các thứ thuế cũ, mà thay vào bằng một thứ thuế Núi-Róc.

Từ-Hoành

candidat indépendant

THI NÓI KHOÁC

Cùng các bạn ưa nói khoác

Thật lần này là lần đầu mà tôi nói khoác, song không phải tôi nói khoác đâu, các bạn ạ. Chỉ tại báo Phong-Hóa lại tinh nghịch đặt ra mục thi « nói khoác », thành thử tôi phải nói khoác. Câu truyện tôi sắp nói đây lại là một câu truyện thật.

Tôi còn nhớ hồi tôi đi học, có gặp một ông giáo. Ông ta thích chăm bài lắm. Vì ông ta thích vậy, nên bao nhiêu bài vở ông ta chăm không còn sót cuốn nào. Rồi một hôm, ngồi buồn đến nỗi ông ta phải đem báo ra đọc, rồi phê « nốt » vào đó mà gửi cho tác giả.

NGUYỄN-TƯỜNG-HUỆ T. Quang

Nhà tôi có nuôi được một con gà (không phải gà ba chân như của ông đồ Đặc, vì nó chỉ hai chân). Hôm nào tốt ngày thì nó gáy ba tiếng, hôm nào xấu ngày thì nó không gáy.

Hôm qua có một người khách Quảng-tống sang chơi hỏi mua giả tới bốn nghìn bạc, mà cha tôi không bán. Người khách hỏi sao giả đắt thế mà không bán? Cha tôi đáp:

— Để nó thay Niên lịch thông thư, vì sách ấy không in nữa.

LÊ-HUYỀN — Hà-dông

Hồi đó, nước Nhật và nước Tàu đánh nhau kịch liệt lắm.

Một hôm, đã khuya, tôi đang ngủ bỗng nghe tiếng leng-keng. Thắp đèn, trở dậy tôi thấy cái độc bình cổ từ đời Khaug-Hi và cái chén tách Nhật-bồn—có lẽ vì nước—đang va vào nhau hăng hái, kịch liệt lắm, kịch liệt đến nỗi cả hai đều lăn xuống nền gạch, vỡ tan...

V. Đ. HUỆ -- Bình-dịnh

Tôi lấy làm lạ cho những người lấy của tôi những bài nói khoác đăng lên báo, rồi ký tên họ. Từ trước đến giờ, xin các ngài hiểu cho, — những bài ấy tuyên của tôi cả đấy, chứ đừng lầm là của họ.

PHAN-KỶ-KHOA

Em tôi, thằng Tá, rất ngộ nghĩnh. Nhưng không bao giờ tôi dám đá. Đến hai roi. Vì nó yếu lắm, ít khi nó chịu được hai roi mà không từ trần.

NÔNG-SƠN — Annam



ĐÍCH

— Cụ thích đào Văn-nam hay đào Lạng-sơn?
— Tôi thích đào Khâm-thiên.

CÁC NGÀI MUỐN
CÁC TRẺ EM KHÔI-NGỒ LANH-LỢI
NÊN CHO CÁC TRẺ EM CHƠI

AUTOFORT
LÀ THỨ ĐỒ CHƠI ĐƯƠNG THỈNH HÀNH
CỦA CÁC TRẺ ẬU MỸ

PHUC-LONG 43 PHỐ HÀNG
ĐẬU, HANOI

AUTOFORT!

KHUE . PUBLIS-STUDIO

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRĂNG-KIỆT, KHỎE MẠNH
PILULES R

khởi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

LABORATOIRES
59 RUE PAUL BERT



Có bán tại hiệu: PHARMACIE CHAS

TÒ' TRÌNH

CỦA HỘI ĐỒNG MỞ' PHIẾU TRUNG CẦU Ý-KIỆN

2292 phiếu dự thí

6 phiếu hoàn toàn theo cũ

936 phiếu dung hòa mới cũ

1350 phiếu hoàn toàn theo mới
không chút do dự

Phái hoàn toàn theo cũ đã đành chịu ép một bề rồi, ta không nên dài lời chú giải, vì nói mĩa kẻ chiến bại, mà bại một cách rõ rệt, không phải thái độ tay hảo hớn.

Nhưng phái dung hòa với phái mới thì thực là hai cánh địch thủ tương đương, khiến ta không thể chỉ lãnh đạm nhìn tới cái kết quả cuộc vật lộn của họ được, làm như thể là ta khinh miệt phái bại, và không biết công cho phái thắng.

Thực ra, cuộc chiến đấu rất gay go. Trong khi đương mở phiếu có lúc phái nọ thắng, có lúc phái kia thắng, chẳng khác hai con ngựa thi, khi con lên, khi con xuống. Hay là ta vì cuộc mở phiếu này với cuộc mở phiếu bầu nghị trường kỳ vừa rồi (Lục - An) lại càng đúng lắm.

Chúng tôi nhận thấy :

1. Phái mới chiếm quá 59 phần trăm (59/100), và phái dung hòa gần 41 phần trăm (41/100).

2. Phần đông người dự thí là người Bắc, nhất là người Hà-thành (có lẽ vì người dự thí có thể mang phiếu đến tòa báo được, không tốn tiền tem).

3. Phụ-nữ ở Hà-thành theo dung hòa đông hơn hết các nơi, đông hơn cả số phụ-nữ Hà-thành theo mới. Còn ở các tỉnh, mà nhất là ở miền

Nam, số phụ-nữ theo mới đông hơn số phụ-nữ theo dung hòa (không trách được cái sân quần phụ-nữ ở trường Thê-dục chẳng có ma nào đến chơi) Duy ở miền Trung là số phụ-nữ theo dung hòa và theo mới bằng nhau chẵn-chẵn. Phụ-nữ đất để đó như thế mới thực hoàn toàn theo dung hòa, theo dung hòa cả từ cách bỏ phiếu : không muốn tỏ cho

ai biết rằng mình thiên về bên mới hay ngã về bên dung hòa.

4. Nhưng dấu sao, số đàn bà gửi phiếu dự thí cũng vẫn ít ỏi quá. Về phái dung hòa bằng 15 phần trăm (15/100) đàn ông, mà về phái theo mới thì chỉ bằng 8 phần trăm, (8/100).

Độc giả xem qua mấy bức vẽ so sánh dưới này sẽ biết rõ tình trạng cuộc trưng cầu ý kiến.

A) - Bảng phiếu theo dung hòa

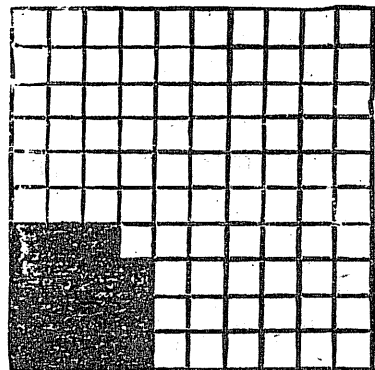
BẮC				TRUNG		NAM		LÀO, CAO- MIÊN
HANOI		CÁC TỈNH		Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà	
Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà					Đàn ông
372	47	246	22	113	22	66	18	
-	-	-	-	-	-	-	-	

SỐ ĐÀN BÀ THEO DUNG HÒA BẰNG 15/100 SỐ ĐÀN ÔNG

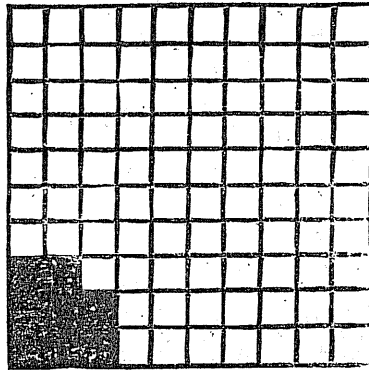
B) - Bảng phiếu theo mới

BẮC				TRUNG		NAM		LÀO, CAO- MIÊN
HANOI		CÁC TỈNH		Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà	
Đàn ông	Đàn bà	Đàn ông	Đàn bà					Đàn ông
468	29	358	28	206	22	170	27	

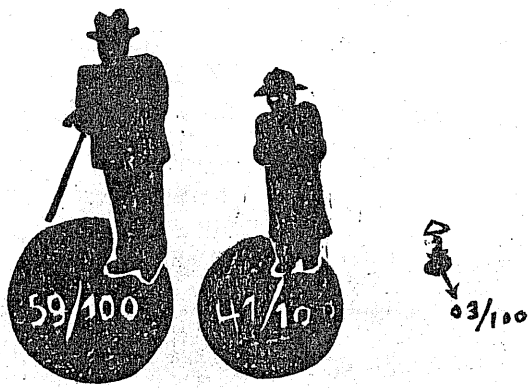
SỐ ĐÀN BÀ THEO MỚI BẰNG 8/100 ĐÀN ÔNG



Số đàn bà theo dung hòa bằng 15/100 số đàn ông.



Số đàn bà theo mới bằng 8/100 số đàn ông.



So sánh ba phái mới, dung hòa và cũ.

THƠ MỚI

CHIỀU HỒM QUA

Chiều hôm qua, khi vừng ô tắt nắng,
Trên cành cao sáo-sác lá đũa ca,
Em dạo bước say sưa bên hồ vắng,
Mắt buồn trông son nhuộm đám mây xa.

Đám mây xa cuối trời bay hiu hắt,
Trên nước mờ vương vẫn nổi diu-hiu.
Bên hồ yên, từng hồi, chim réo rắt.
Và, ngang trời, gió quuyến khói xanh theo.

Em bỗng thấy tình quân đang lặng đứng,
Bằng khung trông mây thắm dưới hồ xanh.
Em dừng bước say trông người hồ hững,
Thần thờ mơ bên nước sóng long-lanh,

Em muốn lại bên chàng, rồi tha thiết :
« Nhìn chi trong nước biếc, hơi tình quân.

« Mà đến nỗi, anh ơi ! anh chẳng biết
« Rằng tìm em rộn rã khúc ái-ân ? »

Nhưng chẳng dám, vì than ôi ! em sợ
Chàng nhìn em bằng cặp mắt thờ-ơ...
Chàng ngán lại... ! Má đào dần ửng đỏ.
Em vờ trông gió lướt trên mặt hồ.

Anh tưởng em đang mê say, mãi miết,
Nhìn em đêm gió lướt trên hồ êm.
Nhưng chẳng phải, anh ơi ! em chẳng biết
Anh ngày người yên lặng đứng trông em !

Ngập ngừng đi... Chắc người yêu mê
Nhìn theo em tha thướt bóng mơ màng...
— Nhưng, than ôi ! khi bồi hồi ngán lại,
Em thấy anh mãi ngắm nước hồ trong.

Cô V. H. Tân-Ngọc

COURS PARTICULIERS DE
FRANÇAIS & MATHÉMATIQUES

CYCLE PRIMAIRE SUPÉRIEUR
PRÉPARATION INTENSIVE AU
B.E. & AU D.E.P.S.F.I.

(PAR GROUPE DE 5 ÉLÈVES)
COURS PAR CORRESPONDANCE
de MM. Vũ-dình-Liên et

Vũ-dình-Hoè

Bacheliers : Étudiants en Droit
POUR TOUTS RENSEIGNEMENTS S'ADRESSER À
M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN
24, Boulevard Amiral Courbet, Hanoi

LANH và TRẺ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
S ROBUR



== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Một lần chữa : 2 \$ 10
6 hộp

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert - Hanoi

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI - Giày nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ
gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vờ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét
trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

ĐƠN TRUYỆN

(Tiếp theo)

XXVII

LOAN ngừng mắt chăm chú nhìn qua rặng cây và rất lấy làm lạ khi thấy hai cô học trò nhỏ đi qua lại ngoài cổng mấy lượt, thập thò không dám vào. Khi đã nhận thấy mặt, Loan cất tiếng gọi:

— Phương, Hảo vào đây.

Hai chị em đi tắt qua bãi cỏ vào, vẫn có dáng rụt rè. e sợ. Loan hỏi:

— Có việc gì thế, hai em?

Phương sợ hãi nói:

— Thưa cô không.

Lúc đó Loan mới sực nhớ ra hai chị em trò này sáng ngày không đến học.

— Sao sáng ngày hai em nghỉ học?

Phương đáp ngập ngừng:

— Thưa cô... thưa cô...

Loan hiểu ngay. Phương và Hảo đến xin phép nằng thối học cũng như những học trò khác. Loan dạy học được hai tháng, thầy trò đã bắt đầu mến nhau thì bỗng nằng thấy số học trò một ngày một kém, hết trở nọ xin thối lại đến trò kia, Loan không cần nghĩ ngợi cũng biết được rằng không phải là nằng dạy kém, vì học trò nào thối cũng có ý mến tiếc nằng. Loan chắc có người mưu hai nằng bằng cách nói xấu với bố mẹ học trò. Mà không cần nói xấu nữa, cứ việc kể lại truyện cũ của nằng cũng đủ cho bố mẹ học trò sợ không dám cho con học. Loan biết vậy từ trước nên đã phải hết sức giấu diếm quãng đời quá khứ của mình, nằng phải thuê nhà ở chỗ hẻo lánh này cho khỏi gặp người quen thuộc và nằng đã phải cần-thận đổi tên và bảo học trò gọi mình là cô giáo Hồng. Nghĩ đến bà phán Lợi, Loan cau mày lăm lăm:

— Minh muốn quên, nhưng người ta lại không muốn quên.

Rồi nằng dịu dàng bảo Phương:

— Em không sợ, cô không phạt về tội nghỉ học sáng ngày đâu. Phạt làm gì nữa, vì hai em đến xin phép cô thối học, có phải thế không?

Phương và Hảo đưa mắt nhìn nhau như lấy làm lạ rằng sao cô giáo lại đoán trúng. Phương lúc đó mới dám nói:

— Thưa cô vâng, chúng con đến xin phép cô cho chúng con nghỉ học... ít lâu.

Loan hỏi gặng:

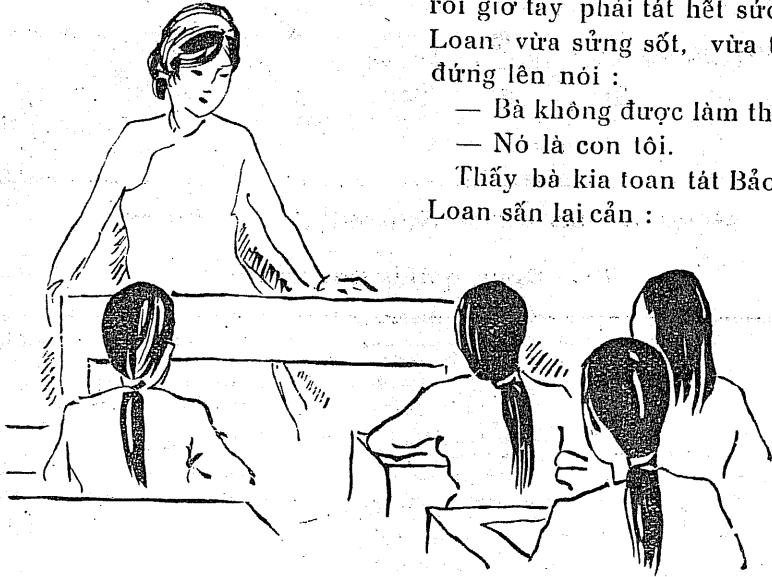
— Cô biết hai em không bao giờ nói dối, vậy hai em cứ nói rõ cho cô biết vì cớ gì hai em nghỉ học?

— Thưa cô, chúng con sắp phải về quê.

Loan không nghe câu hỏi của học trò, tắc lưỡi, nói một mình:

— Minh cũng lẩn thẩn lắm. Chúng nó biết thế nào được.

Rồi nằng nói to:



— Thôi, cho hai em về. Còn tiền học tháng này chưa trả, hai em nói với thầy mẹ rằng cô giáo không lấy nữa đâu.

Phương và Hảo vừa ra khỏi một lúc thì một cô bé, vẻ mặt sáng sủa cắp sách vào chào Loan, tuy còn lâu mới đến giờ học.

Loan âu yếm hỏi:

— Có gì lạ không, em Bảo?

Bảo đáp:

— Cô giáo con sáng ngày cho một bài tình khó quá, con nghĩ mãi không hiểu.

— Vào đây cô giảng cho.

Bảo mấy tuần lễ trước còn là học trò của Loan và cũng bị cha mẹ bắt thôi để đi học trường khác. Bảo thông minh và học giỏi nhất lớp cho nên khi Bảo thối, Loan lấy làm buồn hơn cả. Nhưng vì thầy trò mến nhau, nên Bảo lên nhà sang trường Loan để hỏi ban Loan và học thêm.

Hai thầy trò vừa mới ngồi vào bàn, thì ở ngoài có tiếng người đàn bà hỏi con sen:

— Tôi muốn hỏi cô giáo Hồng.

Loan chưa đoán được ra tiếng ai,

thì một người đàn bà to béo đã đứng ở bực cửa nhìn vào. Loan vội hỏi:

— Bà muốn hỏi gì?

Người đàn bà, nét mặt hăm hăm sẽ gặt đầu chào Loan, rồi cất tiếng giận dữ gọi:

— Bảo, ra ngay đây.

Loan thầy Bảo mặt tái mét, run sợ, vội vàng ôm sách vào lòng rụt rờ ra cửa. Người đàn bà không nói một lời, tay trái niu lấy vai Bảo, rồi giờ tay phải tát hết sức vào má. Loan vừa sững sốt, vừa tức giận, đứng lên nói:

— Bà không được làm thế.

— Nó là con tôi.

Thấy bà kia toan tát Bảo cái nữa, Loan sẵn lại cản:

— Tôi vẫn biết nó là con bà... nhưng đây là nhà tôi, bà không có quyền đánh con bà ở nhà tôi.

— Tôi dạy con tôi.

Loan chỉ tay ra cửa:

— Bà về nhà mà dạy con bà.

Người đàn bà ấy con ra ngoài, rồi chống hai tay vào cạnh sườn, nhìn thẳng vào mặt Loan:

— Tôi không muốn cho con tôi học cô. Nếu cô còn cứ để nó đi lại đây, thì tôi sẽ trình cảm cho cô biết.

Loan giận lắm, nhưng vẫn mỉm cười:

— Bà cứ việc giữ con bà, còn tôi, tôi không muốn nói truyện với một người vô lễ. Bà ra ngay khỏi nhà tôi tức khắc, bà biết điều thì đừng để đến nỗi tôi đuổi bà ra.

Thấy Loan nói giọng quả quyết, người đàn bà hơi chột dạ, lùi dần ra cửa rồi cầm tay con kéo đi, vừa kéo vừa lăm lăm chửi mắng. Loan đứng nhìn theo:

— Có nào tốt số về làm dâu bà này thì phải biết. Ấy là đối với mình, một người không thuộc quyền họ, mà còn thế đấy.

của **Nhật-Linh**

Loan cau mày:

— Bây giờ mình không thuộc quyền ai nữa, nhưng còn dính dáng với bọn này thì còn chưa yên thân.

Đưa mắt nhìn sang lớp học thấy học trò đã đến đủ, Loan thông thả vào lớp, rồi đứng cạnh bàn đưa mắt thăm đếm số học trò. Loan ngồi xuống, một tay uể oải mở sổ, một tay ôm trán, nghĩ ngợi. Học trò vẫn yên lặng đợi mãi không thấy cô giáo gọi đọc bài. Một lúc Loan mới ngừng lên, nhìn khắp một lượt rồi ôn tồn nói:

— Thôi, cho các chị nghỉ học...

Học trò ngỡ ngác nhìn cô giáo không hiểu.

— Cho các chị nghỉ học hẳn. Bắt đầu từ nay, tôi không dạy học nữa.

Thấy học trò nhao nhao muốn hỏi, Loan giờ tay:

— Các chị thu xếp sách vở rồi về ngay, nói với thầy mẹ ở nhà rằng cô giáo phải đi xa, nên thối không dạy học nữa. Tôi khuyên các chị có đi học trường khác cũng vẫn được chăm chỉ và ngoan-nguôn như ở đây. Thôi, các em về, cô còn phải xếp dọn.

Học trò đứng cả lên xúm quanh bàn Loan hỏi truyện, nhưng Loan gạt đi và bảo ra ngay.

Lúc học trò về cả rồi, ở lại một mình trong lớp học vắng tanh, Loan ngồi gục đầu xuống bàn, yên lặng như pho tượng.

Tiếng con sen làm Loan giật mình ngừng lên:

— Cô cho học trò nghỉ học?

— Ừ, cho nghỉ hẳn, từ nay tao không dạy học nữa.

Rồi Loan bảo con sen:

— Chị liệu xem đâu có việc thì đi tìm việc mà làm. Cô không thể mượn chị được nữa.

— Thưa cô, cô định đi đâu bây giờ?

— Cô không đi đâu cả. Nhưng cô hết tiền thì thầy trò phải liệu đi tìm việc làm riêng mà kiếm ăn.

Con sen đứng cúi đầu ngẫm nghĩ một lát, rồi nói giọng chân thật:

— Thưa cô, miễn ở với cô có cơm ăn là con xin ở mãi. Tiền cô cho mấy tháng nay, con chỉ dùng để ăn quà và tiêu nhắm.

AI ĐỌC "ĐO' I NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thờ-thao có: Tập võ Túc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đi ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm thuốc) có: Y-học từng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$00, Đan bả 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thờ-học có: Dạy Thờ-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huê và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tính như Nam nữ bí-mật, Giá Lễ, Học chữ Tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trả huê hồng. Thơ đề: NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95



— Thế còn chồng con chị?
— Thưa cô, con chưa có cháu nào. Còn chồng con nó đi làm thợ mộc cũng đủ tiêu, con không phải lo. Rồi con sen cười để che cảm động:
— Ở với cô chẳng bao giờ sợ đói. Thế là đủ. Mà đâu có đói nữa thì hai cô cháu cùng đói. Xin cô đừng ngại. Loạn cũng cười theo, nói:
— Bây giờ phải lo việc nhà cửa. Cái nhà này thuê đất quá, phải đi tìm cái khác rẻ hơn.
Con sen đáp:
— Con nghe phong phanh hình như bà đồng đến cuối tháng này muốn đòi lại nhà.
— Tao đã biết trước. Bà đồng thế nào chẳng quen bà phán. Lại gì!
Rồi Loạn dặn con sen:
— Cốt nhất là đừng nói cho bà giáo Thảo biết. Cứ nói là tao tìm được việc làm ở nhà báo nhiều tiền hơn, nên thôi dạy học.

XXVIII

Tuy mồ hôi đã ra ướt đầm lưng, Loạn vẫn thấy trong người dễ chịu, nàng nhanh nhẹn bước đều trên con đường nắng, nhìn những bông gạo trắng lấp lánh ánh sáng gió đưa tản mạn chung quanh người. Loạn vừa ở tòa báo Minh-Nhật về và được Hoạt hứa cho công việc đánh máy chữ và dịch những bài lật vặt ở các báo tây. Tuy biết rằng không kiếm được bao nhiêu, nhưng Loạn vui, vì biết mình làm nổi, và nhất là không sợ ai làm phiền đến mình nữa.

Loạn nóng ruột về nhà, về cái nhà tồi-tàn, nhưng mà rất quý đối với Loạn vì ở nhà đó Loạn có cảm tưởng sống cái đời của Dũng sống trước kia, độ Dũng mới từ bỏ gia đình. Ở tòa báo về nhà Loạn xa hơn một cây số, nhưng Loạn không ngại, một ngày chỉ đến tòa báo có một

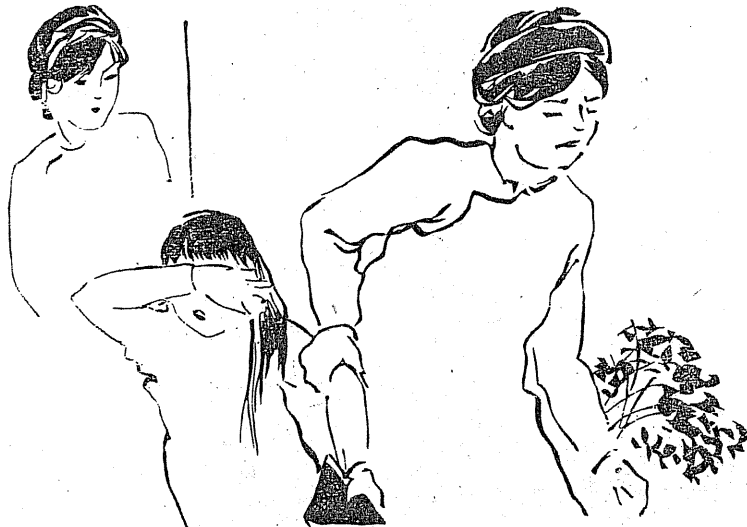
lần để nhận công việc cũng là một dịp cho nàng đi bộ khỏe người.

Lúc qua phố bờ sông, nàng gặp một cái xe bò chở đầy cỏ đương nặng nhọc lên dốc. Một người đàn ông khỏe mạnh cúi rạp xuống càng xe và phía sau một người đàn bà thẳng tay hết sức đẩy. Loạn chú ý nhìn người đàn bà khỏe mạnh, trán đầm mồ hôi, mắt sáng và hai má ửng đỏ vì nắng, hết sức giúp chồng cho xe vượt khỏi chỗ dốc. Loạn cảm thấy rõ cái vẻ đẹp của bức tranh hoạt động đã diễn ra trước mắt Loạn cái cảnh làm lung vui vẻ và nỗ lực của đôi vợ chồng cùng góp sức để tiến lên. Loạn nghĩ thầm:

— Minh cũng có thể làm như họ được, nếu cần phải làm. Không phải mình sợ làm việc, vì làm việc là một cái vui, sợ là sợ không được làm theo ý muốn của mình.

Loạn thấy trong lòng sung sướng vì nàng nhận ra rằng nàng không làm, sự ao ước bấy lâu sống một cuộc đời khoáng-đạt là sự ao ước đích đáng, do sự nhu cần thiết thực của tâm hồn mà ra. Có sống thế này, nàng mới cảm thấy rõ cái buồn tẻ trống không của một cuộc đời sống dựa vào người khác, sống dựa vào gia đình, quanh quẩn trong vòng lễ nghi phiền phức mà trước kia nàng rất sợ là phải làm. Có sống thế này, nàng mới được nếm cái vui thú của sự làm việc, của sự phấn đấu, nàng mới nhận thấy cái giá trị của một cuộc đời rộng rãi, tự lập.

Lúc về đến nhà, thấy Thảo đương đứng đợi, Loạn vừa cười vừa nói:



— Em vừa ở trên nhà báo Minh-Nhật đi bộ về đây. Nóng quá.

Rồi nàng với cái quạt nan, vừa quạt vừa kêu:

— Khát nước quá.

Nói đến đây Loạn mới sực nhớ

rằng không mời Thảo uống nước, mà nhà thì hết chè từ lâu. Loạn cười bảo con sen:

— Chị lấy tôi chai nước lọc.

Chai nước lọc của nàng là chai nước lã đun sôi để nguội.

Thảo nghiêm trang hỏi:

— Tôi không khát đâu...

Rồi lại ngồi yên lặng nhìn Loạn. Loạn đoán là bạn sắp muốn hỏi vì lẽ gì thôi dạy học, nên nói luôn:

— Em làm công việc này vừa nhẹ vừa kiếm được nhiều hơn là dạy học.

Nhưng Thảo không nghĩ thế. Ngay từ lúc này, khi bước chân vào chỗ ở mới của Loạn, nhìn qua một lượt, Thảo đã nhận thấy rất rõ rệt cái cảnh nghèo của bạn. Chiếc hòm da đen sơn còn mới để ở một góc lại càng tăng vẻ điêu tàn của chiếc bàn gỗ một, cái giường đã xiêu vẹo trên giải chiếu sạch sẽ, nhưng rách nát.

Loạn nói:

— Mai em phải lại đằng kia mượn cái máy chữ cũ.

Thảo đưa mắt nhìn áo Loạn, cái áo vải trắng đã bắt đầu rách ở khuỷu tay, dịu dàng bảo bạn:

— Chị mới bắt đầu nhận công việc thì chắc chị chưa có lương..

Loạn đoán được ý bạn định cho vay tiền, vội ngắt lời:

— Em hãy còn nhiều tiền đây, cảm ơn chị.

Rồi thấy vẻ mặt ủ-rũ của bạn như ái-ngại hộ mình, Loạn cất tiếng cười, nói đùa:

— Em vui quá, mà man quên cả việc tiền nong. Chị ạ, bây giờ em mới thật là hoàn toàn sung sướng.

Loạn nói câu ấy là nói một câu chân thật. Lúc đó, thật tình nàng

thấy đời là vui vẻ, đẹp đẽ, đáng sống. Có lẽ nàng thấy đời vui đẹp, vì trong một lúc, nàng đã quên không nghĩ đến Dũng.

(Còn nữa)

Nhật-Linh

THO' RU' O'U

Đời người như giấc chiêm bao,
Nghĩ xưa đã mấy ai nào trăm năm.
Một đoàn lao lực, lao tâm,
Quý chi chữ «tho» ? mà làm sống nhiều ?
Có tiền chưa dễ mà tiêu ;
Ham danh lắm kẻ như điều đứt giây.
Thương ai cho bạn lòng đây,
Cho với hũ rượu cho đây túi thơ.
Cảnh đời gió gió, mưa mưa,
Buồn trông, ta phải say xưa dờ buồn.
Rượu say, thơ lại khơi nguồn,
Nên thơ, rượu cũng thêm ngon giọng [tinh].
Rượu, thơ, mình lại với mình,
Khí vui quên cả cái hình phù-dù.
Trăm năm thơ túi, rượu vò.
Nghìn năm thi-sĩ, tửu-đồ là ai ?

TẢN-ĐÀ
T. T. T. B. số 47

CÒN SAY

« Nhân bác Tản-Đà »

Đã lâu, bác mới ra đời,
Tưởng rằng gột óc theo thời duy tân.
Nào ngờ bác vẫn say lẩn,
Lệ nhè vẫn giọng thơ văn trái mùa.
Vẫn còn mộng mị, mơ hồ,
Người đời vui sống, bác ngờ chiêm bao.
Người đời hoạt động sôn sao,
Bác vờ triết lý thanh cao : bác lười !
Ngồi dưng nổi bệnh chán đời.
Bác buồn trời gió, rồi trời lại mưa !
Giải buồn chén tit say sưa,
Chai con chái bố vẫn chưa hết buồn !
Rượu vào, rờng rờng thơ tuôn,
Miệng ngậm sặc sưa hơi cồn, mùi men.
Bác rằng : khách tục bon chen,
Lao tâm, lao lực, thấp hèn bác thương.
Đời rằng : bác dở, bác rương,
Giả danh ăn dật là phường bỏ đi.
Bác rằng : chữ thọ quý chi.
Lợi, danh, hào cả ! Ham gì sống dai ?
Đời rằng : thuận với lẽ trời,
Sống mà gánh vác việc đời mới hay.
Còn như sống dờ mà... say,
Hỏi ai vật vờng bấy nay làm gì ?
Rung đùi, rượu nốc tí ti,
Người ta tỉnh, bác li bì vẫn mê !

Tú Mỡ

Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN: 17x25 m/m giá 0 \$ 10
(CARTON) : 18x27 m/m giá 0. 12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRI, Hanoi
? ? { NAM-TÂN, Haiphong

Vệ-sinh

Hiệu Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần "Con gà" chấm vừa chắt mát thơm, không bị hơi giao, không lây lác lác.

TRICARBINE

CHẾ RIÊNG CHO XỬ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0 \$ 35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN MIỀN BẮC

Danh sách các người ra ứng-cử hội viên thành-phố Hanoi.

Bùi-trường-Chiêu, luật khoa tiến-sĩ; Đặng vũ-Lạc, y-khoa bác-sĩ; Cung-dinh-Quy, Lâm chánh cán-sự; Đặng-phúc-Thông, kh-áng-học kỹ-sư; Đỗ-dinh-Đắc, Trần-và-Lai, Trịnh xuân-Nghĩa, và Nguyễn-Thiều: hội-viên mãn-khóa.

Về phe người Pháp, cả thầy có 13 người.

Kỳ thi tuyển bác-sĩ Đông-dương

Đến 5 Novembre này, tại Hanoi và Saigon sẽ có kỳ thi tuyển bác-sĩ Đông-dương.

Sau khi thi viết, sẽ ấn-định ngày thi vấn-đáp và thực hành. Số định lấy là 3 người.

Giấy bạc mới

Đông-Dương ngân-hàng mới cho lưu hành giấy bạc mới một đồng. Trong Nam đã thấy tiêu dùng ít nhiều. Ngoài Bắc chỉ này mai cũng sẽ có.

Sắp có tiền nửa xu mới

Chính-phủ Đ. D. vừa ký giấy đặt số Đức tiền ở Paris làm cho 50 triệu đồng tiền nửa xu.

Đồng tiền này sẽ giập theo kiểu đồng xu (5 centimes) bằng kẽm của Pháp. Một mặt vẫn đề nguyên như đồng xu tây, một mặt đề chữ « 1/2 cent » thay vào chỗ « 5 centimes », chỗ khắc cảnh lá thì khắc bông lúa thay vào.

Chung-kết giải quán-quân bóng tròn

B. K. năm 1934 - 35 - Eclair hạ Hồng-Fàng 5-2

Chủ nhật trước, tại bãi Mangin Hanoi, Eclair cùng Hồng-Bàng vào chung kết giải

quán quân B. K. đã hòa 4-4 Chủ nhật vừa rồi dượt lại cũng tại bãi Mangin, Eclair đã hạ Hồng-Bàng 5-2 mà giữ nguyên chức vô địch năm 1934-35. Khán giả có tới 3 nghìn và chia làm 2 phe: Hanoi và Nam-dinh.

Đấu thủ hai bên:

Hồng-Bàng

Baquet
Tân Nghĩa
Huân Hiền Thừa
Sinh Kế Khánh Dzan Viên
Ba Diệm Quý Đức Trạch
Hựu Thơm Ngoạn
Tương Bình
Tâm C

Eclair

Tòa báo «Đời mới» và nhiều nhà ở Hanoi bị khám

Sáng hôm 26/4, tòa báo «Đời mới» đã bị khám xét sổ sách và bài vở các nơi gửi đến.

Có mấy người giúp việc báo Đời mới bị khám nhà.

Nhiều nhà trong các phố Hàng Ngang, Hàng Gai, Hàng Gạo, Hàng Bè, Nhà-trung v. v. bị khám và nhiều người bị bắt.

Gánh hát Nam-thịnh cũng bị khám.

Một người thợ nhà in Trung-Bắc bị bắt.

Nhiều người bị tình nghi ở các tỉnh cũng bị khám nhà.

Ngoài việc tình nghi về chánh-trị, cuộc khám xét này mục-đích chỉ là đề-phòng ngày kỷ-niệm cộng-sản 1er Mai, chứ không có việc gì quan trọng.

TIN MIỀN NAM

Ông de Lachevrotière trúng Nghị-trưởng hội-đồng quản-hạt

Hôm 26 Avril, Hội-đồng quản-hạt trong Nam đã bầu xong ban Trị-sự: Ông de la Chevrotière trúng cử hội-trưởng.

Phó nghị-trưởng Pháp: ông Bataille.

— id. — Nam: ông Ng-ph-Long

Thư-ký: hai ông Lamorte và Nhuận.

Xả bỏ nghề đua xe đạp

Xã đã tuyên bố từ nay không dự cuộc đua xe đạp nào nữa, nói là bị ngã trong cuộc đua Hanoi - Haiphong mà bị bệnh và đổ lỗi đó cho T.C.V.Đ.B.K. đã tổ-chức cuộc đua không khéo. Nhưng theo ý Bồng, vô địch Bắc-kỳ, thì một của rơ cứng tay lái không bao giờ bị té nhào kui tới đích, trừ ra khi của rơ ấy đã quá mỏi mệt.

Người ta nhận ra rằng lỗi đó chẳng phải ở ai mà chính là ở Xã.

TIN TRUNG-HOÀ

Học-sinh Quảng-châu lập hội cứu nước

Quảng - châu. — Toàn thể học - sinh ở Quảng-châu định đến ngày 4 Mai sẽ họp nhau lại để tổ chức một hội lấy việc cứu nước làm tôn chỉ và đặt tên là « Học-sinh cứu quốc hội ».

Hiện nay chưa rõ chương-trình và cách hành động của họ ra sao.

Một vạn rười quân Cộng-sản

trần xuống Văn-nam

Một đạo quân Cộng-sản chừng một vạn năm trăm ngàn người hiện tràn xuống tả-ngạn sông Koa-i-tche-ho, cách Yi-léang (đường sắt) chừng 80 cây số — tức là cách Văn-nam phủ 10) cây số.

Đạo quân cộng-sản này bị các đạo quân Hồ-nam, Nam-kinh và Văn-nam chẹt ba mặt nên định tiến lên mạn Tứ-xuyên.

TIN PHÁP

Thành-phố Paris mới có nữ cảnh-sát

Thành-phố Paris vừa lấy 2 người nữ cảnh sát để coi sóc về phương-diện xã-hội, những đàn bà con gái và trẻ con ngoài đường.

TIN NHẬT

Động đất ở Đài-loan: 3.000 người chết

Đông-kinh 23/4. — Ở Đài-loan vừa xảy ra nạn động đất dữ dội, tai hại rất ghê gớm: 3.000 người chết.

1.490 người bị thương nặng.

12.094 người bị thương nhẹ.

12.262 nhà bị đổ hẳn.

5.200 nhà bị hư hại ít nhiều.

TIN MỸ

Một người thất nghiệp Mỹ xin 6.000

đô-la để chết thay cho Hauptmann

Một người lính thất-nghiệp Mỹ vừa rồi có gửi cho chánh-phủ một bức thư xin 6.000 đô-la để chết thay cho Hauptmann, người bắt cóc con Lindberg, nếu Hauptmann bị kết án tử-hình. Trả ân lại, tội-ubân chỉ phải nuôi hai đứa con của va.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 12 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

XỔ SỐ HOÀN VỐN PHIẾU TIẾT-KIỆM — Mở ngày 29 tháng tư tây 1935

Chủ tọa: Ông LƯU CANH — Dự kiến: Các Ông: DAVIT, TRAN VĂN GIA

Cách thức số 2 — Bộ số 257		
2947	Ông Hư Thịnh ở Phan-thiết đã góp 58\$ nay được lĩnh về	\$ 250,00
7313	Bà Bùi huy Hanh, 11 phố Tirant Hanoi đã góp 104\$ nay được lĩnh về	500,00
12213	Ông Vũ bá Lai Visiteur Gare Thanh hóa đã góp 40\$ nay được lĩnh về	250,00
14010	— Vũ văn Phúc ở Nam-dịnh đã góp 26\$ nay được lĩnh về	250,00
6105	Phiếu không đóng tiền tháng	
Cách thức số 3 — Bộ số 185		
215	Bà Nguyễn thị Can ở Phumy đã góp 96\$ nay được lĩnh về	1.000,00
Cách thức số 3—Xổ số chia tiền lợi số tiền chia là: 405\$84		
2709	Ông Nguyễn Tru ở Phudiên	50,73
2717	— Nguyễn văn Thu Tirailleur Section Infirmier Coloniaux à Hanoi	50,73
2718	— Nguyễn-văn Thu	50,73
2721	— Lê-văn-At Sergent Chef Camp des militaires mariés de la Concession à Hanoi	50,73
2722	— Đinh viết Vy ở Hà-tĩnh	50,73
2724	— Monteurey Devilleuneuve ở Saigon	50,73
2728	— Nguyễn viết Thu ở Nam-dịnh	50,73
2729	— Phạm truyền ở Nam-dịnh	50,73
2707	Phiếu này đã hủy bỏ.	
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
13736 A	Ông Võ văn Tiên ở Tân-châu đã góp 30 \$ nay được lĩnh về	2.500,00
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 1787		
12994 A	Ông Abadie ở Tây-ninh đã góp 20 \$ nay được lĩnh về	500,00
15730 A	— Hư Thanh ở Tourane đã góp 7\$ nay được lĩnh về	200,00
21786 A	— Lý Kiên ở Biên-hóa đã góp 2\$ nay được lĩnh về	200,00
22090 A	— La văn Tân ở Bảo-hà đã góp 2\$ nay được lĩnh về	200,00
22680 A	— Nguyễn văn Luật ở Saigon đã góp 1\$ nay được lĩnh về	200,00
1587		
12948 A	} Phiếu không đóng tiền	
9845 A		
15674 A		
Cách thức số 5 -- Xổ số miễn góp — Bộ số 2843 xổ trung		
8489	Ông Lê văn Phung ở Phompenh có phiếu	1.000,00
20205 A	Bà Ngô thị Nhung ở Mondzuong có phiếu	500,00
20390 A	Ông Amblet ở Phulho có phiếu	200,00
2781 A	} 4 phiếu này không đóng tiền, không được dự cuộc xổ số trên đây	
4772 A		
6557 A		
7560 A		
Ba phiếu trên đây đều được lợi lấy một phiếu miễn góp		
Cải chính		
(kỳ xổ số miễn góp mở ngày 28 Mars 1935) — Bộ số 268		
6928	Bà Lý Tu tức Nguyễn thị Phi, làng Thịnh-liệt tỉnh Bắc-giang	500,00
Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Mai 1935 định là 5.000\$. Kỳ xổ số sau mở vào ngày thứ ba 28/5/35.		

TÂM SỰ CỦA

MỘT VI-HÔN-THÊ

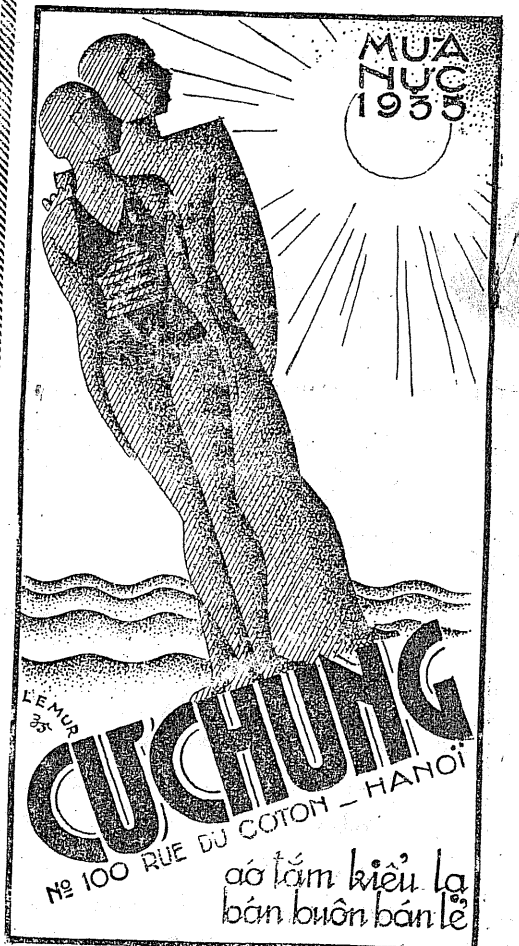


“Bạn trai cần”...

Thực ra, cái gì làm cho đàn-bà trở nên khưnh thành? Dù các bà, các cô có thân-thể đẹp, quần áo sang, nhiều đức tính hay và biết tế gia, nội trợ mà các bạn không có mẫu da-kiểu-diện, thì tôi dám chắc không bao giờ các bạn có thể biểu-lộ được hết những cái đặc-diện của bạn trước một bạn trai mà các bạn hằng mơ tưởng. Trước hết thì bao giờ bạn trai cũng bị siêu lòng vì sắc đẹp. Khi mà tôi nói với các bạn gái của tôi rằng: Muốn cho da-dẻ được trắng trẻo đẹp đẽ rất dễ, thì các bạn: tôi rất lấy làm ngạc-nhiên. Hà mấy năm nay tôi rất tin dùng thứ kem TOKALON màu trắng mà không mờ. Vì thứ kem đó rất trắng, rất bở cho da-dẻ, rất mịn mà không sinh bụi. Thứ kem đó có thể làm mất những nốt chàm-ương và nốt rần và làm cho màu da sạm trở nên sáng-sủa tươi-tinh. Tôi dám chắc rằng sự mẫu-nhiệm của kem TOKALON màu trắng sẽ giúp bạn gái để làm siêu lòng người bạn trai mà mình thương yêu.

TỔNG ĐẠI LÝ:

Maron Rochat et Cie — 45 Bd Gambetta, Hanoi



áo tằm kiểu lạ bán buôn bán lẻ

III



Ừ! thiếu nữ tuy hơi to, nhưng hình dợc đũa rất đẹp. Vành môi trên thoáng phơn phớt lông tơ, da mịn và hồng hồng ngả

màu trắng nga, dong bóng như bọt nước, tóc mềm mượt, óng ả, lượn như từng đợt sóng, chẳng khác tóc nàng Duy-Đích trong bức tranh của A-lô-li bày ở cung điện Bít-Ti. Cặp mắt thực đẹp, quầng rất thâm, đồng tử viền đen, cặp mắt sắc sảo và sáng quắc tuy lúc bấy giờ đã bị sự đau đớn và sự lo lắng làm xạm đi vài phần. Sa-Ninh thốt nhiên nhớ tới nước Ý-đại-li đẹp lạ lùng và rực rỡ. Mả ở xứ ấy, chàng cũng chưa từng gặp ai có cái nhan sắc lộng lẫy như thế. Thiếu nữ thở khó khăn như bị vật nặng đè nén lên ngực. Nàng nhìn hơi chờ từng giây xem em nàng đã tỉnh chưa.

Sa-Ninh vẫn không ngừng tay soa người ốm, vừa soa mạnh vừa nhìn Ban-tạ-lăng, mà cái mặt rất ngộ-nghĩnh làm cho chàng phải chú ý. Ông lão mệt-nhoài, thở hồng hộc, mỗi lần chãi một cái lại nhảy người lên. Tóc ông ta thì dính mồ-hôi kết lại thành những món dài, lúc vắt sang bên tả, lúc vắt sang bên hữu, như những cành mềm ướt dầm nước mưa.

Sa-Ninh định bảo Ban-tạ-lăng tháo giầy cho cậu em, thì bỗng đứng, con chó kiểng chân sau lên, cất tiếng sủa ăng-ăng, hình như nó bị sự huyền ảo bất thường kích thích. Ông lão mắng:

— Tác-ta-li... Im ngay!

Giữa lúc ấy, vẻ mặt thiếu nữ trở nên tươi tắn, nở nang, mắt nàng mở to ra, như có sự vui sướng đương làm cho nàng phấn khởi trong lòng.

Sa-Ninh cúi xuống nhìn người ốm và nhận thấy mặt đã bắt đầu hồng hào: hai lỗ mũi rung động, và đôi mi mắt hé mở. Cậu bé hít mạnh không-khí qua hai hàm răng rồi thở ra một cái thở dài. Thiếu nữ vội kêu:

— I-Minh ơi! Em I-Minh của chị ơi!

Cậu bé thông thả mở cặp mắt to và đen, ngo ngác nhìn. Một nụ cười yếu đuối nở trên môi xanh-nhợt, rồi cậu co cánh tay bỏ rú đặt lên ngực.

Thiếu nữ đứng dậy gọi nữa:

— Em I-Minh ơi!

Mặt nàng đỏ ửng về cảm động đến nỗi tưởng nàng sắp thẫn thốc khóc hay sắp cười phá lên.

— I-Minh!... Sao thế? I-Minh! —

Tiếng ai gọi ở sau cánh cửa. Mọi người phục chỉnh tề xầm xầm chạy vào phòng. Mặt bà ngăm ngăm đen trong cái khung tóc bạc. Một người có tuổi thì bà và đứa đầy tớ gái đi sau cùng, ngهن cò nhìn qua vai bà.

Thiếu nữ chạy vội lại trước mặt bà, rồi vừa hôn lấy hôn để, vừa kêu:

GIÒNG SUỐI XUÂN

của IVAN TOURGUENEFF (1818-1883)

(tiếp theo)

— Nó thoát chết rồi, mẹ ơi!

Bà hỏi lại:

— Nhưng sao thế? Mẹ về đến nhà thì gặp ông đốc và con Lui, ở ngay trước cửa...

Trong khi thiếu nữ thuật cho mẹ nghe những sự đã xảy ra, thì ông thầy thuốc lại gần người ốm đã dần dần tỉnh hẳn. Cậu bé mỉm cười và hình như lấy làm xấu hổ về nỗi đã làm cho bao người vất vả vì mình.

— Cũng kịp chán!

Rồi nàng nói tiếp:

— Đến soi với chúng tôi một chén súc-cù-là... Ông nhận lời rồi nhé? Tôi trở lại với em tôi đây... Vậy, cứ thế nhé?

Sa-Ninh còn thể từ chối sao được!

Chàng đáp:

— Vâng, cứ thế.

Thiếu-nữ bắt tay chàng thực mạnh rồi lạnh lện, nàng quay về chỗ em.

Sa-Ninh ra phở.



Ông thầy thuốc bảo Sa-Ninh và Ban-tạ-lăng:

— Các ông đã đánh bằng bàn chải rồi ư? Tốt lắm. Thực là một ý kiến hay. Bây giờ thì ta hãy xem ta còn phải làm những việc gì nào!

Rồi ông bắt mạch cậu bé:

— Hừ hừ... Cậu lè lưỡi ra.

Bà mẹ lại gần con, lo lắng, con thì mắt nhìn mẹ dăm dăm, mỉm cười thẳng thắn và mặt đỏ bừng.

Sa-Ninh nhận thấy người ta không cần đến mình nữa, định bỏ đi. Nhưng vừa vận quả nạm cửa, thì thiếu nữ đã theo ra giữ lại:

— Ông đi à? — nàng vừa nói vừa âu yếm nhìn chàng, — Tôi không dám giữ ông... Nhưng xin ông hứa với chúng tôi rằng ông nhận lời chúng tôi mời chiều hôm nay.. Chúng tôi chịu ơn ông nhiều lắm... Ông đã cứu sống em tôi... Chúng tôi muốn được cảm tạ ông... Mẹ tôi muốn được nói với ông những lời tạ ơn thành thực... Xin ông cho biết quý danh... Thế nào ông cũng đến chia vui với chúng tôi đấy nhé...

Sa-Ninh nói:

— Nhưng chiều nay tôi đi Bá-linh...

Thiếu-nữ vội đáp:

VI

Một giờ rưỡi sau, Sa-Ninh lại đến cửa hàng kẹo, mút! Chàng được tiếp đãi thân mật như một người trong nhà. I-Minh vẫn ngồi trên ghế nệm dài. Thầy thuốc đã cho uống viên thuốc chỉ-thống và dặn phải cần cho người ốm được có những cảm giác rất êm-đềm, vì cậu bé thần kinh hệ suy, dễ bị đau tim lắm.

Thực vậy, I-Minh kể thì thường vẫn ngắt đi, nhưng không lần nào lâu và nặng như lần này. Nhưng thầy thuốc quả quyết rằng cơn nguy hiểm đã qua hẳn.

Người ốm mặc chiếc áo ngủ dài, và bà mẹ lại quấn vào cổ cho một cái khăn quàng bằng dạ màu lam. Cậu bé vui vẻ lắm, mà ai nấy cũng đều hơn hớn tươi cười. Một cái bàn tròn đặt bên cạnh cái ghế nệm. Trên chiếc khăn bàn trắng tinh, bình súc-cù-là thở khói nghi ngút, khắp phòng tỏa hương thơm ngào ngạt. Chung quanh bình, nào chén, nào cốc nước đường, nào bánh ngọt, nào hoa dĩa màu tươi, trông rất đẹp mắt. Sáu ngọn nến cháy trên đài bạc. Ngay bên ghế nệm, có một cái ghế bành thấp, lưng dựa rất

cao: người ta nhường cho Sa-Ninh.

Hết thầy nhân vật trong hàng kẹo, mút mà Sa-Ninh đã gặp buổi chiều đều hội họp ở đây, cả con chó Tác-ta-li và con mèo, — ai ai cũng lấy làm sung-sướng lắm; con chó con cuống-quít hít thở, chỉ có con mèo là kiêu cách làm dáng, cặp mắt lin-dim. Sa-Ninh chẳng được đứng, phải xưng tên họ, chức vị, quê quán. Khi biết chàng là người Nga, thì bà mẹ và cô con gái lấy làm kinh-ngạc mà kêu lên rằng chàng nói tiếng đức thạo quá, nhưng hai người xin chàng, nếu muốn nói tiếng pháp thì cứ nói, vì trong nhà ai ai cũng hiểu tiếng pháp. Sa-Ninh vui vẻ nhận lời ngay. Hai người đàn-bà nhắc đi nhắc lại mãi:

— Không bao giờ lại dám ngờ rằng người Nga có cái tên dễ đọc đến thế: Sa-Ninh! Sa-Ninh!

Chữ tiền-tự Đì-mi-tri của chàng, hai người cùng cho là đẹp lắm. Bà mẹ nói rằng khi bà còn trẻ tuổi, bà có coi diễn vở ca kịch tên là Đê-mê-tri và Bô-li-bi, nhưng chữ Đì-mi-tri kêu hơn chữ Đê-mê-tri nhiều lắm. Sa-Ninh cũng hỏi truyện hai người, và được biết nhiều sự đã xảy ra trong đời họ.

Bà mẹ nói nhiều nhặt. Sa-Ninh biết tên bà là Lê-nô-la Rô-zen-li, vợ góa ông Giô-van-ni-Bát-ti-si-la Rô-zen-li, hai mươi năm năm trước đến thành Phan phố mở hiệu bán bánh đường, kẹo, mút. Ông sinh-trưởng ở Vi-xen-za và là một người rất tốt, có lẽ hơi nóng nảy, kiêu ngạo và nhất là lại theo đảng cộng-hòa! Nói đến đây, bà Rô-zen-li trở cho Sa-Ninh coi một bức tranh dầu treo ngay ở phía trên cái ghế nệm dài, và thở dài, bà nói tiếp rằng họa-sĩ — cũng theo đảng cộng-hòa — vẽ chồng bà không được giống. Thành thử cứ ở đức họa thì chồng bà có cái diện mạo của một tên tướng cướp, tên Rô-nau-dô Ri-nan-di trăm phần trăm.

Bà Rô-zen-li sinh ở cô thành Bạc-ma, ở đấy có cái lâu tròn nổi tiếng, mà đại gia họa-sĩ Corrêge đã làm cho trở nên bất hủ. Ở lâu năm bên Đức, bà đã hầu có tinh cách một người Đức. Rồi buồn rầu, bà nói tiếp rằng ở đời, bà chỉ còn có hai người yêu dấu, là con trai bà và con gái bà. Con gái bà tên là Diêm-Mai, con trai bà tên là I-Minh, cả hai đều rất ngoan ngoãn; dịu dàng, dễ bảo, nhất là I-Minh. Diêm-Mai ngắt lời mẹ:

— Thế con, con không ngoan-ngoãn à?

— Ô! Mày à! Mày là con bé theo đảng cộng-hòa.

Sau hết, bà Rô-zen-li thú thực rằng từ ngày chồng bà qua đời, hàng họ kém sút đi nhiều lắm, vì chồng bà là một nhà tài-tử trong nghề làm bánh đường, nhưng vẫn kiếm được đủ ăn tiêu, Ban-tạ-lăng trịnh trọng nói:

— Một vì nhân.

(Xin trang sau)

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mỡ, cát, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

VO-ĐỨC-DIÊN

Kiến-trúc-sư — Tốt nghiệp T. M. T. P.

Nguyễn-trường-Lân

HỌA SĨ TỐT NGHIỆP T. M. T. P.

n° 57, route de huê, n° 57

Chuyên vẽ kiêu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo cách thức — tinh chủ vật-liệu. Đi xa không tính tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giấy toán pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

Bệnh lậu, dương-mai, hột-xoài trị bằng

THUỐC Á-ĐÔNG ĐƯỢC CHĂNG ?

Chúng tôi thấy thuốc trị bệnh Phong-Tính bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiệu-nghiệm chăng? Hay là người có bệnh không tận tình lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở dạng nào, chúng tôi liền đề tâm nghiên-cứu và thí nghiệm lần lần, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiết tình hay, trị cho dạng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bỏ ịch được cho đời, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây :

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bệnh			Số được mạnh			So sánh	
		Lậu	Dương mai	Hột xoài	Lậu	Dương mai	Hột xoài	Số người bệnh	Số được mạnh
Thuốc bột	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước. . .	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mặt.	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn viên	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị dạng 31 người. Năm 1934, chúng tôi gia giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết-quả : 50 người trị dạng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị dạng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thiết nhiều, từ đây gửi phát-hành khắp xứ Đông-Dương. Tên thuốc đặt là :

N° 60 Huê-liểu giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiết mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghé chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bảo chế tại : **VÕ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC-PHÒNG**

(SÁNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc

PHÂN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Ba Albert 1^{er} Dakao — 84, Route Coloniale, Nhatrang.

Pnompenh, Quinhon, Faifo, Huế, Tourane sắp thành lập.

Đại-lý ở Bắc-kỳ : Librairie MAI-LINH, 60-62, Paul Bert, Haiphong

Librairie MAI-LINH, 73, Rue du Coton, Hanoi

CINÉMA PALACE

Le meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này : **Chiếu tích**

LA BANQUE NEMO

Do tài tử khôi hài trừ danh Victor Boucher và Mona Goşa sắm vai chính. Chuyện phim làm đoạn chế diễu những tay chọc phủ nghe buồn cười đến tức bụng. Ai muốn vui cười thỏa thích, xin lại rạp **Palace** xem phim **LaBanque Nemo**. Victor Boucher sắm trò tuyệt khéo léo ai xem cũng phải phục tài và ngợi khen.

CINÉMA TONKINOIS

Parlant et sonore

Từ thứ sáu 3 đến thứ năm 9 Mai 1935 — **Chiếu tích :**

C'ÉTAIT UN MUSICIEN

Do tài tử Fernand Gravey, Lucien Baroux, Roland Toutain và Josette Day sắm vai chính. Hai anh bạn nổi khổ cùng nghèo rớt mùng tơi chung tiền nhau thuê một căn phòng tiêu tuy đề ở. Ở một cách rất buồn rầu thiếu thốn, họ thất vọng bèn đem sự tình kể với ông Theophilic. Ông khuyên họ đi hát ca. Thế là nhảm mất bước theo, đường đời sai lạc, chông họ chẳng thấy sờn lòng, hết nạn nọ đến nạn kia, về sau đâm đầu vào một hiệu cà phê nọ để đứng đầu một âm nhạc tối tối bán vui cười cho vương tôn công tử. Không ngờ trong kiếp trần ai bỗng có mắt xanh đề ý... Ấy thế mà sinh ra bao chuyện tức cười, bao chuyện làm lẫn khiến ai xem cũng há dạ thỏa lòng. Trong phim lại có nhiều bài hát du dương do Fernand Gravey và Roland Toutain hát.

Nghe mẹ nói, Diễm-Mai cười. Nàng vuốt ve và âu yếm chế nhạo bà. Sau cùng nàng đứng dậy hôn bà ở gáy. Bà cười ha hả, rồi vừa rầy rụa vừa kêu thét lên.

Kể đến Ban-tạ-lãng được giới thiệu với ông bạn Nga. Xưa kia lão là một vai kép hát giọng trầm ở nhà Hát lớn, nhưng lão thời sống cái đời tài tử đã lâu, và ngày nay lão chiếm ở trong gia đình Rô-sen-li địa vị một người na ná như bạn, na ná như thầy tớ. Tuy sang ở nước Đức hằng bao năm, nhưng lão cũng chỉ thuộc được những tiếng chữ rửa của người Đức, mà lão còn tự tiện đọc chệch đi cho ra tiếng Ý nữa. Trái lại, lão nói tiếng Ý không sai một vắn, vì lão sinh trưởng ở Si-li-ga-ni, tỉnh mà nhân dân đã nổi danh là nói tiếng Ý đúng mệo như người La-Mã.

Về phần Y-Minh, thì cậu uể oải yên lặng ngồi hưởng những cảm giác êm đềm của một người ốm mới thoát chết. Và lại thoáng qua cũng hiểu rằng ai nấy đều chiều chuộng cậu quá đỗi. Cát giọng bẽn lẽn, cậu nói cảm tạ Sa-Ninh, nhưng, thực ra, cậu để ý cả vào những nước đường và kẹo mứt. Sa-Ninh phải uống hai chén súp-cù-là và ăn rất nhiều bánh ngọt. Chàng vừa ăn hết một cái thì Diễm-Mai đã mời cái khác, mà... không thể từ chối được!

Một lát sau, Sa-Ninh đã coi gia đình kia như nhà mình rồi. Mà thời giờ chạy mau lạ lùng. Sa-ninh nói truyện về nước Nga-la-tư, về dân quê Nga, xã hội Nga, nhất là về linh kỳ mã « cô-giác », về vua Pierre le Grand, về những bài hát, những gác chuông Nga, về tràng thành Nga. Diễm-Mai và bà mẹ chỉ biết lơ mơ về xứ sở xa xôi của Sa-Ninh làm cho chàng tài người khi nghe bà Rô-zen-li hỏi :

— Thế kỷ trước người ta có dựng ở kinh đô nước ông một tòa lâu đài bằng băng tuyết... Tôi đọc một đoạn văn trong quyền sách của chồng tôi tả tường tận về tòa lâu đài ấy. Vậy bây giờ còn không?

— Vậy ra theo ý bà thì nước Nga không có mùa hè chăng? Sa-Ninh vội hỏi lại.

Bà Rô-zen-li thú thực rằng bà vẫn tưởng nước Nga-la-tư chỉ là một nơi bình nguyên hoang vu, lúc nào cũng đầy tuyết phủ, mà nhân dân thì toàn là binh-lính quanh năm mặc áo lông dày.

Bà nói tiếp :
— Nhưng tôi biết rằng người Nga là một dân tộc mến khách phương xa hơn hết thấy các dân tộc khác, và dân quê Nga thì có tính phục tòng nhất hoàn cầu.

Thục-Tú
dịch



Phong cảnh Hương-dài

(Hồn trẻ số 1)

« ...cảnh hang Hương-tích, là vùng mà tôi chôn rau cắt rốn ».

Ông Hán-Thu Nguyễn-tiến-Lãng chôn rau cắt rốn cho vùng Hương-Tích, chứ không phải là : cảnh hang Hương-tích là chỗ chôn rau cắt rốn của ông Lãng.

« Cảnh hang Hương-tích », nếu vậy, quả là một quái-thai và ông Lãng quả là « ông mẹ » đỡ đẻ cho cái hang đó, mà người ta không biết,

Cũng trong bài ấy :

« Ai kẻ cùng muốn chơi xuân trong cảnh đẹp, theo ta một cuộc du-hành ».

Chỉ còn thiếu cầm cái roi ngựa, quất vào mũi hia, rồi hét theo ông Lãng một tiếng « a » rõ to ! **TRỌNG-LANG**

Thân-chính đánh ai

Tràng-an số 11, ra ngày 5 Avril 1935 « Nếu quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa biết những chuyện ấy » của Tiêu-Điền-Tử :

« ... Sáng đây, tự mình thân-chính đi đồ rác, một việc tôi chưa được thấy lần thứ hai... »

Tướng thân-chính thế nào, té ra thân-chính đi đồ rác, ông T. Đ. Từ có óc « hiểu chiến » thật !

Nam-Phong nào đấy

Phong-hóa số 145, « Một đêm trên tàu thủy » của Lã Siêu Việt :

« ... Và tôi hiểu ngay rằng đó là các ông chào mào ra Haiphong để đáp tàu sang Pháp tòng-chính, và năm ấy là năm 1916... (1) Tôi làm bộ như không để ý đến nàng, tôi giờ Nam-phong ra xem... »

Mãi đến năm 1917, ông Ph. Quỳnh mới xuất bản Nam-phong mà trước một năm ấy đã có Nam-phong. Thế thì Nam-phong nào đấy ? **Đ. B. LÊNH**

Oan ông Lebrun

Ngo-báo số 2265, bài « nước Ý định nuốt 6 triệu dân hắc-chủng » :

« ...Nếu Pháp cũng hiểu chiến như Ý thì thống lĩnh Lebrun tất cũng đã hiện triệu triệu mây đạo quân Pháp đến hãm dọa Ethiopie... »

Dù Pháp có hiểu chiến chăng nữa, thì ông Lebrun thống-lĩnh làm gì có quyền hiệu-triệu mây đạo quân Pháp được, quyền ấy do ở thượng, hạ nghị-viện chứ.

Ông Trần-Chúc họ Phan đồ oan tội độc-đoán cho ông Lebrun quá!

Đặng bá Lênh

(1) Tác giả viết 1918 kia đấy.

HÃY CÒN THOANG THOANG HƯƠNG TRÂM CHUA PHAI

NƯỚC HOA "CON VÔI"
NỒI TIỆM THƠM MÁT, NHẸ
NHANG VÀ THƠM RẤT LÂU!

1 lọ 3gr 0\$20
1 tá... 1.60
1 lọ 6gr 0.30
1 tá... 2.50
1 lọ 20gr 0.70
1 tá... 6.00

AGENTS
KHUẾ
19, AVENUE
HANG
PHUC

Muốn được một mối lợi to : thì các nhà buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình
Nhớ xem thể-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136

Chết đúng đư

I. Sao đại thế

Tràng-An số 6, « liêu kết việc đường sắt Trung-đông ».

Nga tỏ ý muốn bán đường sắt Trung-đông lại cho Nhật trị giá 420 roubles.

Bán rẻ thế mà Nhật không mua cũng là đại lắm!

II. Hỏi lẫn thân

Cũng vẫn số báo ấy « có có, không không » của Tuệ-tinh:

Ngày chủ nhật, họ (những người cạo giấy) đi đường nào? Ai biết xin bảo cho một chút.

Tôi biết! Họ đi các con đường ở Huế. Có người ở nhà nằm ngủ!

III. Sống sót

Đông - Pháp số 2884, « cái nạn là ngôn »:

...Vi ăn phải là ngôn, hai người chết, chín người sống sót.

Chết có hai người, mà sống « sót » những chín người! hay là báo Đông-Pháp khôi-hải!

IV. Ví von

Tràng-An số 6, « ái-tình cảm » của Giang-hương nữ-sĩ:

Tiếng gió phụ họa theo tiếng máy tàu chạy, tiếng bánh xe lăn trên rầy, tiếng mưa đánh vào cửa làm thành một giọng náo nức, ghê sợ, rộn òc như thế giới đảo lộn lúc đến giờ tận thế.

Thật là một giọng náo-nức, ghê sợ,

ghê sợ nhất là tác-giả nói lão, chứ đã làm gì thấy thế giới tận thế!

Thái Hồng Huế

Tính mớ

Phụ trương kịch ảnh Đông pháp ra ngày 3 Avril 1935, trong bài nghệ chiếu bóng ở Nhật bản của ông Anh Quang, có câu:

— Hãng phim to nhất của Nhật-bản là hãng Shochiku, có vốn tới 15 triệu Yen (25 triệu đồng bạc Đông dương).

Nếu ông Anh Quang theo giá đồng đô-la thì còn liêm tiếm được, chứ theo giá đồng Yen thì sai quá, vì đồng Yen hiện ăn bạc Đông dương có năm hào thôi, vậy 15 triệu Yen chỉ được ngót 7 triệu bạc Đông dương là cùng.

Ông làm độc giả Đ. P. phải một phen nghĩ ngợi vì cái giá bạc tương-tượng của ông.

N.N. DẬU Hanoi

HỘP THƯ

Ô. Lương-nh-T. Tuyên-quang. — Ngai độc-giả Ph. H. và N. N. mua một lúc 11 quyền, xin trừ 20% các cước phí ngài chịu.

Ô. Ng-ngọc-Th. Cầm-thủy Thanh-hóa — Ngân-phiếu 2\$00 nhận rồi. Ngài còn thiếu lại từ 1-12-34. Còn Ngày-Nay xin ngài gửi ngân-phiếu ra sẽ gửi báo hầu ngài.

Bài gửi đăng báo, đừng đòi lại dù đăng hay không đăng.

Hàng bắt nhà báo trả lời riêng



Ông Nguyễn-phan-Long là người có tài trí, nhiệt huyết, học thục, liện duyệt v...v... không bao giờ muốn phân chia nam bắc, ông thấy người nam và người bắc đang đánh nhau vội chạy lại can ngăn. Vậy ông Long đâu?

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

54, Richaud, (sẽ nhà thương Bảo Hộ)
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành động theo chủ-dự ngày 12 tháng tư năm 1916

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giày nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giày nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1935

Mở ngày thứ hai 29 April 19 5 tại sở Tổng-cục: 32, phố Paul Bert ở Hanoi hồi 9 giờ 30 sáng do ông Long chủ tọa, ông Phạm-vân-Thu và ông Nguyễn-Binh-Nam dự tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU BẢ TRÙNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÙNG SỐ	Số tiền hoàn lại
Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần		
8.193	3193-3 M. Nguyễn-văn-Anh ở Saigon, lĩnh về	1.000 \$
	3193-5 M. Monze Avit ở Pnompenh, lĩnh về	1.000 \$
41.058	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
4.867	4867-3 M. Ứng-đức-Trung ở Phan-thiết lĩnh về	200 \$
	4867-5 M. Huỳnh-công-Vang ở Saigon, lĩnh về	200 \$
10.700	Huỳnh-thi-Lôi ở Tuy Hoa, lĩnh về	200 \$
24.302	Un porteur ở Hanoi, lĩnh về	1.000 \$
31.539	M. Đặng-thê-Vinh, ở Vinh, lĩnh về	200 \$
35.025	Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ ba: Miễn trừ không phải góp họ		
2.857	2857-2 M. Philippe Cox ở Hanoi, lĩnh về	108\$ 20
	2857-4 M. Prak Nhep ở Pnompenh, lĩnh về	168\$ 20
6.888	M. Bourelly ở Ouag Bi, lĩnh về	532\$ 00
13.638	Mme Turpin Lyonnet ở Thanh Hoá, lĩnh về	262\$ 00
23.760	Mlle Hoàng-cát-Tường ở Phucyên, lĩnh về	102\$ 80
28.909	Lo-thi-Bao ở Bình Lap, lĩnh về	101\$ 60
32.935	M. Trần Bình ở Sadec, lĩnh về	100\$ 40
34.261	Phiếu này chưa phát hành.	

Những phiếu kể sau này không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng: 3193-1 — 3193-2 — 3193-4 — 91 — 4867-1 — 4867-2 — 4867-4 — 7201 — 14208 — 15993 19078 — 23918 — 29119 — 2857-1 — 2857-3 — 2857-5 — 5697-A — 5697-B — 11911 16825 — 18826 — 24640

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 29 Mai 1935, tại sở Quản Lý ở Saigon số 68 đường Charner hồi 9h,30

Thoradia

Ai đã dùng kem Thoradia thì lại càng cần phải dùng sà phòng và phấn Thoradia nữa. Một thứ sà phòng hay thứ phấn không hợp với cách chế hót Thoradia sẽ làm mất sự màu nhiệm của kem đi, xong trái lại nếu dùng sà phòng và phấn Thoradia thì sự màu nhiệm của thứ kem đó lại tăng lên bội phần.

Vậy các bà các cô nên theo phương pháp Thoradia và nên dùng luôn cả ba thứ: Kem sà phòng, phấn, các bà sẽ được như ý luôn luôn. Những trang sức Thoradia chỉ bán tại các hiệu bảo chế.

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN

“Rayon X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (đầu ngõ Trăm mới)

BÁC-SĨ LUYỆN 8, Rue de la Citadelle
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hóa, giầy nói: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà
— Đủ máy điện để chữa mọi bệnh —

BÁC-SĨ CHUÔNG 167, B^d Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trăm mới, giầy nói: 772
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy
hơ hơi ép phổi (pneumothorax artificiel)
— để chữa bệnh lao. —

1^{er} MAI ĐEN 1^{er} JUIN 1935

Nhà thuốc chúng tôi, vì mới dọn sang nhà mới (trước ở 27 Nhà Chung (Mission) nay dọn sang 15 cùng phố) muốn có thịnh tình riêng đối với các khách hàng cũ và muốn được nhiều quý-khách biết đến cửa hiệu mới là một nhà thuốc có giá trị như thế nào, nên đem mấy môn thuốc được thích-hợp với đời mới bán hạ giá một dịp từ 1^{er} Mai đến 1^{er} Juin này để tặng các bạn như sau này :

Bổ thận Hưng dương (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Chuyên dùng cho những người bất cứ vì có gì sinh ra thận hư mà thấy đau lưng, sinh dục kém, di tinh mộng tinh, ăn ngủ không điều, người mệt-mỏi, gầy sặc đẹp cũng không có hứng thú, thường lại mờ mắt, rức đầu, rụng tóc, đau răng... Dùng thuốc này chỉ 1 hộp (được 4 hõn) thấy kiến hiệu. (Người nào thận hư lắm, chỉ dùng 10, 12 hộp là cùng).

Bổ phổi (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Sinh ra ho vặt, hay khạc nhỏ, có nhiều đờm, thường lại ráo cổ, rát cổ, thở khô-khè, tức ngực, xanh-xao, gầy còm, ăn ngủ không điều. Dùng thuốc Bổ-phổi này, dù bệnh phải đã lâu ngày đến đâu, chỉ 6 hộp là cùng, còn thường chỉ 1, 2 hộp là thể nào cũng được mãn-nguyên. Những người sắp sinh ra « Ho lao », dùng thuốc này cũng thể ngăn-ngừa được.

Tiết nọc Lậu, Giang (Bồi-nguyên tiết-trùng) (1 \$ 50 lấy 1 \$ 00) :

Sau khi khỏi Lậu, Giang-mai hoặc bị bệnh ấy đã lâu ngày (từ 1 đến 15, 20 năm) mà thấy đau lưng, nước tiểu không điều hòa, thức khuya ăn độc lại phát bệnh, người thường mệt-yếu, bắp thịt rứt, chân tay mỏi, ngoài da ngứa, nổi mụn tịt, buốt nhói trong ống tiểu, thỉnh thoảng thấy vọt qui-đầu .. (còn nhiều chứng vặt khác). Như vậy tức là nọc bệnh chưa hết, dùng thuốc này nặng 6, 8 hộp, nhẹ 2, 3 hộp là cùng (thuốc này không những tiết nọc bệnh một cách êm-đềm, mà còn bồi-bổ nguyên-khi nữa, hiện khắp nơi điều rõ, vì đã 1, 2 lần bán hạ giá để nhiều người dùng thử). Thuốc này trị bệnh dần bà ra khí hư cũng rứt tốt.

Giải độc hoàn (2 \$ 00 lấy 1 \$ 50) :

Về mùa viêm-nhiệt thường sinh nóng nảy lở ngứa, nổi mụn tịt trong người, là vì huyết xấu, nên lại thường sinh ra: mờ mắt, rức đầu, vàng óc, nóng ruột, ăn kém, ngủ hay li-bì mê-mộng. Dùng thuốc này chỉ 1 hoặc 2 hộp là đổi huyết xấu ra huyết tốt, người mạnh-khỏe mát-mẻ như thường (những người bị bệnh phong-tình trước, uống phải các vị độc, nay bất cứ sinh ra chứng gì, dùng cũng khỏi như thường).

Bách ứng hoàn (3 \$ 00 lấy 2 \$ 00) :

Thuốc này chuyên chữa những người tâm hư, não lờn, sinh ra mệt-yếu, trí óc hay quên, nhọc mệt, đêm nằm hay rứt mình mê mộng, ăn không ngon, ngủ hay li bì, đau lưng mỗi thân-thể, hay nóng ruột, xanh-xao, gầy còm, uống thử này sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ và các cơ thể sẽ được mạnh-mẽ hơn lên. Các cụ già, các người làm việc bằng trí óc nhiều hoặc nhất là các cậu học sinh sắp đi thi dùng thì tốt lắm, vì sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ.

Những thuốc bán theo giá trên này, chỉ hết ngày 1^{er} Juin là hết hạn. Xin các ngài chú ý. (Trong dịp này ai muốn dùng thử thuốc Lậu Thương-Đức là một thử thuốc Lậu hay nhất, cũng xin biểu không một lần đầu, hoặc mua nhiều sẽ được trừ 20%.

Ở xa mua thuốc trên từ 5\$00 trở lên sẽ không phải chịu tiền cước và gửi bằng cách lĩnh-hóa giao-ngân.

THƯ TỪ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: **THƯỢNG - ĐỨC**, 15, PHỐ NHÀ CHUNG, 15 (Mission) — HANOI

ĐẠI-LÝ: Sinh-Huy, 59, La Ga, Vinh — Cần nhiều đại-lý chắc-chắn cần-thận ở các tỉnh

Một cách làm cho người mạnh khoẻ luôn

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khoẻ, vô bệnh, Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ *Gastrot* 0\$40 ở hiệu thuốc tây Vũ-Đỗ-Thin pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hoá, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

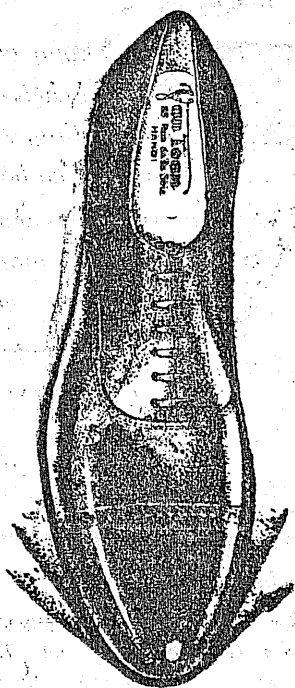
Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. **GIẤY ĐO CHÂN** xin tùy kiểu tính giá phải chăng.

Việc PHÁP-LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên đến phòng cố vấn pháp luật Số 5 phố Hàng Gia cũ, Rue des Cuirs cạnh bãi chợ Hàng Gia HANOI KIỆN CÁO, ĐƠN TỪ, HỢP ĐỒNG, VĂN TỰ V.V...

GIỜ TIẾP KHÁCH: Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 đến 9 giờ



SỮA **NESTLÉ**

== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.

Ở KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG

